

Phần thứ nhất.....	1
CƠ SỞ CHÍNH TRỊ, CĂN CỨ PHÁP LÝ VÀ SỰ CẦN THIẾT THÀNH LẬP.....	1
PHƯỜNG ĐIỆN BÀN TÂY, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG.....	1
I. CƠ SỞ CHÍNH TRỊ VÀ CĂN CỨ PHÁP LÝ.....	1
1. Cơ sở chính trị.....	1
2. Căn cứ pháp lý.....	2
II. SỰ CẦN THIẾT THÀNH LẬP PHƯỜNG ĐIỆN BÀN TÂY THUỘC THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG.....	3
Phần thứ hai.....	5
LỊCH SỬ HÌNH THÀNH VÀ HIỆN TRẠNG PHÁT TRIỂN.....	5
CỦA XÃ ĐIỆN BÀN TÂY THUỘC THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG.....	5
I. VỊ TRÍ ĐỊA LÝ, LỊCH SỬ HÌNH THÀNH VÀ HIỆN TRẠNG PHÁT TRIỂN.....	5
1. Vị trí địa lý, địa giới hành chính và vai trò chức năng.....	5
2. Lịch sử hình thành và phát triển.....	6
3. Diện tích tự nhiên và cơ cấu các loại đất.....	7
4. Dân số, cơ cấu lao động và thành phần dân cư.....	8
5. Hiện trạng phát triển kinh tế.....	10
6. Hiện trạng phát triển văn hóa - xã hội.....	11
7. Hiện trạng phát triển hạ tầng xã hội.....	18
8. Hiện trạng phát triển hạ tầng kỹ thuật đô thị.....	25
9. Quốc phòng, an ninh và trật tự an toàn xã hội.....	26
10. Tổ chức bộ máy và đội ngũ cán bộ công chức.....	28
II. ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ ĐÁP ỨNG CÁC ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN THÀNH LẬP PHƯỜNG ĐIỆN BÀN TÂY THUỘC THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG.....	30
1. Tiêu chuẩn 1.....	30
2. Tiêu chuẩn 2.....	30
3. Tiêu chuẩn 3.....	30
4. Tiêu chuẩn 4.....	30
5. Tiêu chuẩn 5.....	31
Phần thứ ba.....	32
PHƯƠNG ÁN THÀNH LẬP PHƯỜNG ĐIỆN BÀN TÂY.....	32
THUỘC THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG.....	32
I. PHƯƠNG ÁN THÀNH LẬP PHƯỜNG ĐIỆN BÀN TÂY THUỘC THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG.....	32
1. Phương án thành lập phường Điện Bàn Tây.....	32
2. Trung tâm hành chính phường.....	32
3. Tổ chức bộ máy sau khi thành lập phường.....	33
II. KẾT QUẢ SAU KHI THÀNH LẬP PHƯỜNG ĐIỆN BÀN TÂY THUỘC THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG.....	34
Phần thứ tư.....	35
ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG VÀ ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN CỦA PHƯỜNG ĐIỆN BÀN TÂY THUỘC THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG SAU KHI THÀNH LẬP.....	35

I. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA PHƯỜNG ĐIỆN BÀN TÂY THUỘC THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG SAU KHI THÀNH LẬP	35
1. Kinh tế - xã hội.....	35
2. Quản lý hành chính	37
3. Tác động về đất đai và môi trường	38
4. Tác động đến kiến trúc đô thị, cảnh quan	39
5. Tác động về quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội	40
6. Tác động về kinh phí.....	42
II. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN CỦA PHƯỜNG ĐIỆN BÀN TÂY SAU KHI THÀNH LẬP	42
1. Quan điểm	42
2. Một số mục tiêu cụ thể.....	43
III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN SAU KHI THÀNH LẬP PHƯỜNG ĐIỆN BÀN TÂY THUỘC THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG.....	46
1. Sắp xếp tổ chức bộ máy và đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.....	46
2. Thành lập Công an phường Điện Bàn Tây	48
3. Thành lập Ban Chỉ huy quân sự phường Điện Bàn Tây	49
4. Thực hiện chuyển đổi các loại giấy tờ	50
Phần thứ năm.....	50
KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ	50
I. KẾT LUẬN.....	50
II. KIẾN NGHỊ	51

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ ĐIỆN BÀN TÂY**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /ĐA-UBND

Điện Bàn Tây, ngày

tháng 5 năm 2026

(Dự thảo)

ĐỀ ÁN

**THÀNH LẬP PHƯỜNG ĐIỆN BÀN TÂY TRÊN CƠ SỞ NGUYÊN TRẠNG
XÃ ĐIỆN BÀN TÂY THUỘC THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

Phần thứ nhất

**CƠ SỞ CHÍNH TRỊ, CĂN CỨ PHÁP LÝ VÀ SỰ CẦN THIẾT THÀNH LẬP
PHƯỜNG ĐIỆN BÀN TÂY, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

I. CƠ SỞ CHÍNH TRỊ VÀ CĂN CỨ PHÁP LÝ

1. Cơ sở chính trị

Thực hiện các chủ trương, định hướng của Đảng về tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; đồng thời, đáp ứng yêu cầu đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa gắn với phát triển đô thị và chuyển đổi số trong giai đoạn hiện nay, việc tổ chức lại các đơn vị hành chính cấp cơ sở theo hướng phù hợp với đặc điểm phát triển kinh tế - xã hội là nhiệm vụ cấp thiết đặt ra đối với các địa phương.

Trong những năm qua, Bộ Chính trị, Ban Bí thư đã có nhiều kết luận, chỉ đạo quan trọng về sắp xếp đơn vị hành chính, phát triển hệ thống đô thị và nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước ở cơ sở; trong đó nhấn mạnh yêu cầu rà soát, đánh giá toàn diện các đơn vị hành chính cấp xã, kịp thời điều chỉnh tổ chức, quy mô, tính chất của đơn vị hành chính bảo đảm phù hợp với thực tiễn phát triển, nhất là tại các địa bàn có tốc độ đô thị hóa nhanh, có vai trò động lực phát triển kinh tế - xã hội.

Trên cơ sở các quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch xây dựng và định hướng phát triển đô thị của thành phố, việc nâng cấp các đơn vị hành chính có đủ điều kiện từ xã lên phường nhằm phù hợp với tính chất đô thị, đồng thời tạo cơ sở pháp lý để huy động nguồn lực, thu hút đầu tư, phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ là yêu cầu tất yếu.

Xã Điện Bàn Tây, sau khi được thành lập trên cơ sở sáp nhập các đơn vị hành chính theo chủ trương chung, đã từng bước khẳng định vai trò là khu vực có tốc độ phát triển kinh tế - xã hội khá nhanh của thành phố Đà Nẵng. Quy mô kinh tế trên địa bàn không ngừng mở rộng; cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tăng dần tỷ trọng công nghiệp - xây dựng và thương mại - dịch vụ, góp phần thúc đẩy quá trình đô thị hóa.

Cùng với đó, quy mô dân số tăng nhanh, phân bố dân cư ngày càng tập trung; nhu cầu về nhà ở, hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội, dịch vụ đô thị ngày càng gia tăng. Hệ thống giao thông, điện, nước, thông tin liên lạc từng bước được đầu tư; hoạt động thương mại, dịch vụ phát triển đa dạng; đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân

không ngừng được cải thiện. Những yếu tố này đã và đang làm thay đổi căn bản tính chất của đơn vị hành chính từ khu vực nông thôn sang khu vực đặc trưng đô thị.

Trong bối cảnh thực hiện mô hình chính quyền địa phương 2 cấp, yêu cầu đặt ra đối với cấp cơ sở không chỉ dừng lại ở quản lý hành chính thuần túy mà còn phải thực hiện chức năng quản lý phát triển đô thị, quản lý dân cư, quản lý trật tự xây dựng, môi trường và cung ứng dịch vụ công ngày càng cao. Việc tiếp tục duy trì mô hình đơn vị hành chính cấp xã đối với địa bàn đã có đầy đủ các yếu tố phát triển đô thị sẽ không còn phù hợp, dẫn đến những hạn chế trong công tác quản lý nhà nước và khai thác hiệu quả các nguồn lực phát triển.

Xuất phát từ những định hướng lớn của Đảng, phù hợp với quy hoạch phát triển của thành phố Đà Nẵng và từ thực tiễn phát triển nhanh của địa bàn xã Điện Bàn Tây trong thời gian qua, việc xây dựng Đề án thành lập phường Điện Bàn Tây trên cơ sở nguyên trạng xã Điện Bàn Tây là yêu cầu khách quan, cần thiết, nhằm bảo đảm tổ chức đơn vị hành chính phù hợp với tính chất đô thị, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, đồng thời tạo động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương trong giai đoạn tiếp theo.

2. Căn cứ pháp lý

- Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ngày 28/11/2013;
- Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;
- Luật Quy hoạch đô thị ngày 26/11/2024; Luật số 144/2025/QH15 ngày 11/12/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn;
- Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12/6/2025 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh;
- Nghị quyết số 1659/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của thành phố Đà Nẵng năm 2025;
- Nghị quyết số 111/2025/UBTVQH15 ngày 24/12/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về phân loại đô thị;
- Nghị quyết số 112/2025/UBTVQH15 ngày 24/12/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính;
- Nghị định số 321/2025/NĐ-CP ngày 16/12/2025 của Chính phủ hướng dẫn việc lấy ý kiến Nhân dân về thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới và đổi tên đơn vị hành chính;
- Công văn số 365/TTg-TCCV ngày 06/4/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập đơn vị hành chính đô thị;
- Công văn số 2705/BNV-CQĐP ngày 25/3/2026 của Bộ Nội vụ về phân loại, lập hồ sơ bản đồ địa giới, công bố số liệu diện tích tự nhiên của đơn vị hành chính và thành lập đơn vị hành chính đô thị;
- Nghị định số 178/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn; Nghị định 34/2026/NĐ-CP ngày 22/01/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 178/2025/NĐ-CP;

- Nghị định số 178/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn;

- Quyết định số 445/QĐ-TTg ngày 07/4/2009 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt điều chỉnh định hướng quy hoạch tổng thể phát triển hệ thống đô thị Việt Nam đến năm 2025 và tầm nhìn đến năm 2050;

- Quyết định số 1659/QĐ-TTg ngày 07/11/2012 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phát triển đô thị quốc gia giai đoạn 2012-2020;

- Quyết định số 376/QĐ-TTg ngày 04/5/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch vùng Bắc Trung Bộ và duyên hải miền Trung thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

- Quyết định số 773/QĐ-UBND ngày 28/02/2026 của UBND thành phố Đà Nẵng phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch thành phố Đà Nẵng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;

- Quyết định số 1287/QĐ-TTg ngày 02/11/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch thành phố Đà Nẵng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

Trên cơ sở các quy định của pháp luật hiện hành, các văn bản chỉ đạo, định hướng phát triển, công tác quy hoạch của Trung ương và thành phố Đà Nẵng, việc xây dựng Đề án thành lập phường Điện Bàn Tây có đầy đủ căn cứ pháp lý, bảo đảm đúng quy định, phù hợp với chủ trương phát triển đô thị và tổ chức chính quyền địa phương trong giai đoạn hiện nay.

II. SỰ CẦN THIẾT THÀNH LẬP PHƯỜNG ĐIỆN BÀN TÂY THUỘC THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Việc thành lập các phường phù hợp với chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và yêu cầu phát triển thực tiễn của địa phương; nhằm cụ thể hóa chủ trương sắp xếp, kiện toàn đơn vị hành chính, xây dựng mô hình chính quyền phù hợp với quá trình đô thị hóa; đồng thời phù hợp với định hướng phát triển không gian đô thị, mở rộng phạm vi quản lý đô thị và nâng cao chất lượng quản trị địa phương theo hướng văn minh, hiện đại. Việc thành lập phường cũng góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trên các lĩnh vực quy hoạch, xây dựng, đất đai, dân cư, trật tự đô thị, môi trường, hạ tầng kỹ thuật; tăng cường năng lực tổ chức thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, chỉnh trang đô thị, cải cách hành chính, chuyển đổi số; tạo điều kiện thuận lợi hơn trong cung cấp dịch vụ công, phục vụ người dân và doanh nghiệp.

Xuất phát từ yêu cầu thực tiễn phát triển kinh tế - xã hội, quá trình đô thị hóa trên địa bàn và định hướng phát triển của thành phố Đà Nẵng, việc thành lập phường Điện Bàn Tây trên cơ sở nguyên trạng xã Điện Bàn Tây là hết sức cần thiết, thể hiện trên các phương diện chủ yếu sau:

Trước hết, về quy mô và đặc điểm phát triển, xã Điện Bàn Tây hiện nay đã có những yếu tố cơ bản của một đơn vị hành chính đô thị. Theo số liệu thống kê, quy mô dân số của xã đạt 44.878 người; diện tích tự nhiên 43,30 km²; mật độ dân số ngày càng tăng, phân bố dân cư có xu hướng tập trung tại các khu vực phát triển

công nghiệp, thương mại và dọc các trục giao thông chính. Quy mô dân số lớn cùng với sự gia tăng dân số cơ học do thu hút lao động từ các địa phương khác đến làm việc đã tạo áp lực ngày càng lớn đối với công tác quản lý hành chính, quản lý dân cư và cung ứng dịch vụ công.

Về phát triển kinh tế, trong những năm gần đây, kinh tế của xã Điện Bàn Tây duy trì tốc độ tăng trưởng khá, tổng giá trị sản phẩm trên địa bàn xã Điện Bàn Tây năm 2025 ước đạt 1.291.279 triệu đồng, cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tích cực, tăng dần tỷ trọng công nghiệp - xây dựng và thương mại - dịch vụ. Trên địa bàn đang hình thành và phát triển các cụm công nghiệp, thu hút nhiều dự án đầu tư, góp phần giải quyết việc làm, tăng thu nhập cho người dân và thúc đẩy quá trình đô thị hóa. Hoạt động thương mại, dịch vụ phát triển đa dạng với nhiều cơ sở sản xuất, kinh doanh, hệ thống phân phối hàng hóa từng bước được mở rộng, đáp ứng nhu cầu tiêu dùng và giao thương trên địa bàn.

Về kết cấu hạ tầng, hệ thống hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội trên địa bàn đã từng bước được đầu tư, nâng cấp, đặc biệt là hệ thống giao thông, điện, thông tin liên lạc, các công trình giáo dục, y tế, văn hóa. Tuy nhiên, quá trình phát triển nhanh cũng bộc lộ những hạn chế như hạ tầng chưa đồng bộ, một số khu vực phát triển còn mang tính tự phát, công tác quản lý xây dựng, quản lý đất đai, bảo vệ môi trường còn gặp nhiều khó khăn. Trong điều kiện đó, việc tổ chức lại đơn vị hành chính theo mô hình phường sẽ góp phần nâng cao hiệu quả quản lý đô thị, từng bước hoàn thiện hệ thống hạ tầng theo hướng đồng bộ, hiện đại.

Về xã hội, đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân không ngừng được nâng cao; các chính sách an sinh xã hội được thực hiện đầy đủ, tỷ lệ hộ nghèo đa chiều 0,78%, tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế đạt mức cao. Hệ thống giáo dục, y tế, văn hóa từng bước được củng cố, đáp ứng nhu cầu cơ bản của người dân. Tuy nhiên, cùng với quá trình đô thị hóa, nhu cầu về dịch vụ công, về môi trường sống, về chất lượng hạ tầng xã hội ngày càng cao, đòi hỏi phải có phương thức quản lý phù hợp với đặc thù đô thị.

Đặc biệt, trong bối cảnh thực hiện mô hình chính quyền địa phương 2 cấp, khối lượng công việc và yêu cầu quản lý đối với cấp cơ sở ngày càng lớn, trong khi tổ chức bộ máy, cơ chế quản lý của đơn vị hành chính cấp xã còn những hạn chế nhất định. Việc duy trì mô hình xã đối với một địa bàn có quy mô dân số lớn, có tốc độ đô thị hóa nhanh, có nhiều hoạt động công nghiệp, thương mại - dịch vụ phát triển sẽ không còn phù hợp, ảnh hưởng đến hiệu quả quản lý nhà nước và chất lượng phục vụ người dân.

Mặt khác, theo quy hoạch phát triển của thành phố Đà Nẵng, khu vực Điện Bàn Tây cũng được xác định có vai trò thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của khu vực, gắn với phát triển công nghiệp, dịch vụ và hệ thống hạ tầng đồng bộ. Do đó, việc thành lập phường Điện Bàn Tây không chỉ xuất phát từ yêu cầu thực tiễn của địa phương mà còn nhằm cụ thể hóa các định hướng quy hoạch, tạo cơ sở pháp lý để triển khai các dự án đầu tư, phát triển đô thị trong thời gian tới.

Xã Điện Bàn Tây hiện nay đã hội tụ nhiều yếu tố của một đơn vị hành chính đô thị; đồng thời, những hạn chế trong cơ cấu kinh tế, hạ tầng và phương thức quản lý

cũng đặt ra yêu cầu cần phải tổ chức lại đơn vị hành chính theo hướng phù hợp hơn. Vì vậy, việc thành lập phường Điện Bàn Tây trên cơ sở nguyên trạng xã Điện Bàn Tây là yêu cầu khách quan, cấp thiết, phù hợp với chủ trương của Đảng, quy định của pháp luật và định hướng phát triển của thành phố Đà Nẵng.

Phần thứ hai **LỊCH SỬ HÌNH THÀNH VÀ HIỆN TRẠNG PHÁT TRIỂN** **CỦA XÃ ĐIỆN BÀN TÂY THUỘC THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

I. VỊ TRÍ ĐỊA LÝ, LỊCH SỬ HÌNH THÀNH VÀ HIỆN TRẠNG PHÁT TRIỂN

1. Vị trí địa lý, địa giới hành chính và vai trò chức năng

a) Vị trí địa lý, địa giới hành chính

Xã Điện Bàn Tây cách Trung tâm thành phố Đà Nẵng 25km về phía Nam, phạm vi toàn bộ địa giới hành chính của xã theo Nghị quyết số 1659/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của thành phố Đà Nẵng năm 2025, được xác định như sau:

Phía Bắc và Đông Bắc: Giáp phường Điện Bàn Bắc;

Phía Đông và Đông Nam: Giáp phường An Thắng;

Phía Tây: Giáp xã Đại Lộc;

Phía Nam: Giáp xã Gò Nổi.

Xã Điện Bàn Tây là địa bàn có vị trí tương đối thuận lợi trong kết nối giao thông và liên kết phát triển vùng. Địa bàn xã có các tuyến giao thông quan trọng đi qua, với nút giao lên xuống cao tốc Đà Nẵng - Quảng Ngãi giúp tối ưu hóa việc kết nối và phát triển kinh tế địa phương, có các trục đường chính kết nối với các khu vực lân cận và các trung tâm kinh tế trong vùng. Theo đó, việc phát triển đô thị Điện Bàn Tây định hình rõ ràng vai trò của đô thị Điện Bàn Tây trong hệ thống chuỗi các đô thị phía Đông của thành phố, góp phần xây dựng trục phát triển xuyên suốt, bền vững và đồng bộ của khu vực nói riêng và không gian thành phố nói chung.

Vị trí địa lý và địa giới hành chính của xã Điện Bàn Tây có nhiều thuận lợi cho phát triển kinh tế - xã hội, đặc biệt là trong bối cảnh đẩy mạnh liên kết vùng và phát triển đô thị theo quy hoạch của thành phố Đà Nẵng.

b) Vai trò chức năng

Theo định hướng quy hoạch phát triển của thành phố Đà Nẵng, khu vực xã Điện Bàn Tây được xác định là khu vực phát triển đô thị mới, gắn với phát triển công nghiệp, thương mại - dịch vụ và hệ thống hạ tầng đồng bộ. Trên địa bàn xã đã thu hút nhiều dự án đầu tư, đóng vai trò là động lực quan trọng thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Bên cạnh đó, xã Điện Bàn Tây còn là khu vực có tốc độ đô thị hóa nhanh, với sự gia tăng dân số cơ học, sự phát triển của các khu dân cư tập trung và các hoạt động thương mại, dịch vụ ngày càng đa dạng. Vai trò của xã không chỉ dừng lại ở một đơn vị hành chính nông thôn mà đã từng bước chuyển sang đảm nhận chức năng của một đơn vị hành chính đô thị, với yêu cầu cao hơn về

quản lý, điều hành và cung ứng dịch vụ công.

Trong tổng thể không gian phát triển của thành phố, Điện Bàn Tây có vai trò là khu vực động lực, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của khu vực phía Đông, đồng thời là đầu mối kết nối giữa các khu vực phát triển công nghiệp, dịch vụ và khu dân cư. Vai trò này ngày được khẳng định thông qua sự gia tăng về quy mô kinh tế, sự phát triển của hệ thống hạ tầng và mức độ tập trung dân cư trên địa bàn.

Từ những đặc điểm nêu trên có thể khẳng định, xã Điện Bàn Tây đã và đang đảm nhận vai trò, chức năng của một đơn vị hành chính có tính chất đô thị; do đó, việc tổ chức lại đơn vị hành chính theo mô hình phường là phù hợp với vị trí, vai trò và định hướng phát triển của địa phương trong giai đoạn hiện nay.

2. Lịch sử hình thành và phát triển

Xã Điện Bàn Tây được thành lập trên cơ sở sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Điện Hồng, xã Điện Thọ và xã Điện Phước thành xã mới có tên gọi là xã Điện Bàn Tây, chính thức được đi vào hoạt động kể từ ngày 01/7/2025 theo Nghị quyết số 1659/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của thành phố Đà Nẵng năm 2025, với diện tích tự nhiên 43,30 km², dân số 44.878 người. Việc sắp xếp các đơn vị hành chính thành xã Điện Bàn Tây mới đảm bảo các tiêu chí về diện tích và quy mô dân số. Các đơn vị được sáp nhập có vị trí liền kề, liên kết chặt chẽ về lịch sử, văn hóa, xã hội và kinh tế, tạo điều kiện thuận lợi trong tổ chức lại bộ máy quản lý nhà nước. Khu vực có hệ thống giao thông kết nối đồng bộ, đặc biệt với nút giao lên xuống cao tốc Đà Nẵng - Quảng Ngãi giúp tối ưu hóa việc kết nối và phát triển kinh tế địa phương, bảo đảm tính liên thông, hỗ trợ hiệu quả cho việc điều hành, phát triển thương mại, dịch vụ và nâng cao chất lượng phục vụ người dân sau sáp nhập, đã tạo ra không gian phát triển mới với quy mô lớn hơn, đồng thời kế thừa các điều kiện phát triển kinh tế - xã hội, hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội của các đơn vị hành chính trước khi sáp nhập.

Ngay sau khi được thành lập, hệ thống chính trị của xã đã được kiện toàn, tổ chức bộ máy từng bước đi vào ổn định, bảo đảm thực hiện tốt các nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh trên địa bàn. Trong bối cảnh thực hiện mô hình chính quyền địa phương 2 cấp, xã Điện Bàn Tây đã phát huy vai trò là cấp chính quyền gần dân, trực tiếp tổ chức triển khai các chủ trương, chính sách, đồng thời đáp ứng yêu cầu quản lý ngày càng cao trong điều kiện quy mô dân số lớn, phạm vi quản lý rộng và tốc độ phát triển nhanh.

Trong thời gian qua, cùng với quá trình phát triển chung của thành phố Đà Nẵng, xã Điện Bàn Tây đã có bước phát triển khá toàn diện trên các lĩnh vực. Quy mô kinh tế không ngừng được mở rộng; cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tích cực; kết cấu hạ tầng từng bước được đầu tư; đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân được cải thiện rõ rệt. Tuy nhiên, quá trình phát triển nhanh cũng đặt ra nhiều yêu cầu mới đối với công tác quản lý nhà nước, nhất là trong lĩnh vực quản lý đô thị, quản lý đất đai, xây dựng, môi trường và cung ứng dịch vụ công.

Như vậy, có thể thấy xã Điện Bàn Tây sau khi được thành lập đã nhanh chóng ổn định tổ chức, từng bước phát triển và đang chuyển dịch theo hướng đô thị hóa rõ

nét, tạo tiền đề quan trọng cho việc nghiên cứu, xây dựng đề án thành lập phường trong giai đoạn tiếp theo.

3. Diện tích tự nhiên và cơ cấu các loại đất

a) Diện tích tự nhiên:

Tổng diện tích tự nhiên của xã Điện Bàn Tây là 4.330,29 ha (tương đương khoảng 43,30 km²). Trong đó, diện tích đất nông nghiệp là 2.881,66 ha, chiếm 66,54%; diện tích đất phi nông nghiệp 1.308,47 ha, chiếm 30,22% và diện tích đất chưa sử dụng 140,16 ha, chiếm 3,24%.

b) Cơ cấu các loại đất

Bảng thống kê diện tích theo mục đích sử dụng

Đơn vị tính: ha

STT	Mục đích sử dụng	MÃ	Diện tích (m ²)	Tỷ lệ (%)
	Tổng diện tích tự nhiên	TTN	4.330,29	100
I	Nhóm đất nông nghiệp	NNP	2.881,66	66,54
1	Đất trồng cây hằng năm	CHN	2.709,94	62,58
2	Đất trồng cây lâu năm	CLN	118,92	2,75
3	Đất lâm nghiệp	LNP	29,21	0,67
4	Đất nuôi trồng thủy sản	NTS	23,58	0,54
5	Đất chăn nuôi tập trung	CNT		
6	Đất làm muối	LMU		
7	Đất nông nghiệp khác	NKH		
II	Nhóm đất phi nông nghiệp	PNN	1.308,47	30,22
1	Đất ở	OTC	575,73	13,30
2	Đất xây dựng trụ sở cơ quan	TSC	1,70	0,04
3	Đất quốc phòng, an ninh	CQA	0,2	
4	Đất xây dựng công trình sự nghiệp	DSN	18,04	0,42
5	Đất sản xuất, kinh doanh phi nông nghiệp	CSK	6,50	0,15
6	Đất sử dụng vào mục đích công cộng	CCC	373,10	8,62

STT	Mục đích sử dụng	MÃ	Diện tích (m ²)	Tỷ lệ (%)
7	Đất tôn giáo	TON	2,58	0,06
8	Đất tín ngưỡng	TIN	4,59	0,11
9	Đất nghĩa trang, nhà tang lễ, cơ sở hỏa táng; đất cơ sở lưu trữ tro cốt	NTD	62,06	1,43
10	Đất có mặt nước chuyên dùng	TVC	263,97	6,10
11	Đất phi nông nghiệp khác	PNK		
III	Nhóm đất chưa sử dụng	CSD	140,16	3,24
1	Đất do Nhà nước thu hồi theo quy định của pháp luật đất đai chưa giao, chưa cho thuê	CGT	6,89	0,16
2	Đất bằng chưa sử dụng	BCS	133,27	3,08
3	Đất đồi núi chưa sử dụng	DCS		
4	Núi đá không có rừng cây	NCS		
5	Đất có mặt nước chưa sử dụng	MCS		

Cơ cấu sử dụng đất trên địa bàn xã Điện Bàn Tây hiện nay phản ánh đặc điểm của một đơn vị hành chính đang trong quá trình chuyển dịch từ khu vực nông thôn sang đô thị, với tỷ trọng đất nông nghiệp còn chiếm ưu thế nhưng quỹ đất phi nông nghiệp đang từng bước được mở rộng.

4. Dân số, cơ cấu lao động và thành phần dân cư

a) Quy mô và mật độ dân số

Theo số liệu của dữ liệu dân cư, dân số của xã Điện Bàn Tây hiện nay là 44.878 người (trong đó: thường trú 44.627; tạm trú 251 người). Mật độ dân số trung bình đạt khoảng 1.037 người/km², phân bố trên toàn bộ diện tích tự nhiên của xã. Dân số của xã Điện Bàn Tây có quy mô tương đối lớn so với các đơn vị hành chính cấp xã, gắn với phạm vi diện tích rộng và sự phát triển của cụm công nghiệp, khu dân cư và các hoạt động sản xuất, kinh doanh trên địa bàn. Quy mô dân số này là một trong những yếu tố quan trọng trong việc xác định tính chất và tổ chức đơn vị hành chính phù hợp.

b) Biến động dân số

Dân số trên địa bàn xã Điện Bàn Tây có sự biến động theo xu hướng tăng, bao gồm tăng tự nhiên và tăng cơ học. Trong đó, tăng cơ học chiếm tỷ trọng đáng kể do quá trình phát triển cụm công nghiệp và các cơ sở sản xuất, kinh doanh, thu hút lao động từ các địa phương khác đến làm việc và sinh sống. Sự gia tăng dân số cơ học

tập trung chủ yếu tại các khu vực gần khu vực trung tâm và dọc theo các tuyến giao thông chính, hình thành các khu dân cư tập trung với mật độ dân số cao hơn so với các khu vực khác. Việc gia tăng dân số gắn với quá trình đô thị hóa và phát triển kinh tế đã làm thay đổi đặc điểm dân cư trên địa bàn, từ phân tán sang tập trung hơn, đồng thời làm tăng nhu cầu về nhà ở, hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội và các dịch vụ công.

c) Phân bố dân cư

Dân cư trên địa bàn xã Điện Bàn Tây phân bố trải dài tại 30 thôn, với đặc điểm phân bố không đồng đều giữa các khu vực, các khu dân cư hiện hữu tập trung chủ yếu tại khu vực trung tâm xã, dọc theo các tuyến giao thông chính và các khu vực phát triển đô thị. Các khu vực gần trung tâm xã có mật độ dân cư cao hơn do thu hút lao động đến làm việc và sinh sống. Trong khi đó, các khu vực sản xuất nông nghiệp có mật độ dân cư thấp hơn, phân bố theo mô hình truyền thống của khu vực nông thôn. Sự phân bố dân cư hiện nay phản ánh quá trình chuyển dịch từ mô hình dân cư phân tán sang mô hình tập trung, gắn với các trục phát triển kinh tế và hạ tầng giao thông trên địa bàn.

d) Cơ cấu lao động:

Lực lượng lao động trên địa bàn xã Điện Bàn Tây chiếm tỷ lệ lớn trong tổng dân số, tham gia vào các lĩnh vực sản xuất nông nghiệp, công nghiệp - xây dựng và thương mại - dịch vụ. Dân số trong độ tuổi lao động: 34.637 (chiếm 77,1%); trong đó: Lao động đang làm việc trong các ngành kinh tế: 27.187 người (đạt 78,46%); Lao động chưa có việc làm: 21 người (tỷ lệ thất nghiệp: 0,06%).

Cơ cấu lao động theo trình độ: Lao động chưa qua đào tạo: 3.860 người (14,18 %); Lao động qua đào tạo: 23.347 người (85,82%), gồm: Sơ cấp, đào tạo nghề: 3.546 người, Trung cấp, cao đẳng: 6.180 người, Đại học trở lên: 2.455 người, thể hiện sự chuyển biến về chất lượng nguồn nhân lực. Cơ cấu lao động đang chuyển dịch theo hướng giảm dần lao động trong lĩnh vực nông nghiệp, tăng dần lao động trong lĩnh vực công nghiệp và dịch vụ. Cơ cấu lao động chuyển dịch tích cực theo hướng giảm tỷ trọng nông nghiệp, tăng công nghiệp và dịch vụ, cụ thể:

- Tổng số lao động phi nông nghiệp là 21.309 người (tỷ lệ 78,38%), Trong đó: công nghiệp - xây dựng: 11.812 người (tỷ lệ 43,45%), thương mại - dịch vụ: 9.497 người (tỷ lệ 34,93%).

- Tổng số lao động trong các ngành nghề nông, lâm, ngư nghiệp: 5.878 người (tỷ lệ: 21,62%)

Tỷ lệ lao động phi nông nghiệp tập trung chủ yếu tại khu vực trung tâm, các cơ sở sản xuất, kinh doanh và các hoạt động dịch vụ. Lao động trong lĩnh vực nông nghiệp vẫn chiếm một tỷ lệ nhất định, gắn với diện tích đất nông nghiệp còn lớn trên địa bàn. Việc chuyển dịch cơ cấu lao động gắn với quá trình phát triển kinh tế và đô thị hóa, đồng thời chịu tác động của việc thu hút đầu tư và mở rộng các cụm công nghiệp trên địa bàn.

e) Thành phần dân cư:

Dân cư trên địa bàn xã Điện Bàn Tây bao gồm dân cư tại chỗ và dân cư đến từ

các địa phương khác. Thành phần dân cư đa dạng, bao gồm người lao động trong các khu công nghiệp, người sản xuất nông nghiệp và các đối tượng hoạt động trong lĩnh vực thương mại - dịch vụ.

Tỷ lệ đồng bào dân tộc thiểu số chiếm khoảng 0,13% tổng dân số. Các nhóm dân cư sinh sống xen kẽ tại các khu vực dân cư, tham gia vào các hoạt động kinh tế - xã hội trên địa bàn. Quá trình phát triển kinh tế và đô thị hóa đã làm thay đổi cơ cấu dân cư, với sự gia tăng dân cư làm việc trong lĩnh vực công nghiệp và dịch vụ, đồng thời hình thành các khu dân cư tập trung gần với khu vực trung tâm.

5. Hiện trạng phát triển kinh tế

a) Chỉ tiêu phát triển kinh tế

Từ khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 2 cấp, kinh tế trên địa bàn xã Điện Bàn Tây phát triển theo hướng tăng tỷ trọng công nghiệp – xây dựng và thương mại – dịch vụ, giảm dần tỷ trọng nông nghiệp. Tổng giá trị sản xuất toàn nền kinh tế năm 2025 ước đạt 1.291.279 triệu đồng, đạt 107% so với năm 2024. Tăng trưởng kinh tế bình quân 7%. Trong đó, Công nghiệp - Xây dựng và Thương mại – Dịch vụ 71,3%, Nông nghiệp 28,7%, phù hợp với xu thế đô thị hóa và yêu cầu phát triển đơn vị hành chính đô thị.

Thu nhập bình quân đầu người trên địa bàn xã hằng năm được cải thiện, đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân ngày càng nâng cao, cụ thể là: Tổng thu nhập bình quân đầu người đạt 69,12 triệu đồng (tăng 5,2% so với năm 2024). Tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều trên địa bàn xã duy trì ở mức thấp, cụ thể năm 2025 còn 0,78%, hộ cận nghèo 1,07%, không có hộ tái nghèo, tái cận nghèo. Trong đó: có 06 hộ thoát nghèo, 04 hộ thoát cận nghèo; phát sinh mới 01 hộ nghèo, 04 hộ cận nghèo (tỷ lệ hộ nghèo năm 2024 là 0,84% và cận nghèo là 1,07%).

b) Phát triển các ngành, lĩnh vực

- Về công nghiệp - xây dựng:

Công nghiệp, xây dựng duy trì mức tăng trưởng ổn định, năm 2025, giá trị công nghiệp - xây dựng ước đạt 492,019 tỷ đồng đạt 114% so với năm 2024, đạt 100% so với kế hoạch; trên địa bàn xã, hiện đang xúc tiến thành lập Cụm Công nghiệp Tây Điện Bàn quy mô khoảng 32,71 ha.

Trong những năm qua, mục tiêu quốc gia xây dựng Nông thôn mới được địa phương hưởng ứng và phấn đấu, theo đó đều đạt 19/19 tiêu chí nông thôn mới với các dự án đầu tư xây dựng đã hoàn thiện và đáp ứng các tiêu chí nông thôn mới. Các nhóm ngành nổi bật trong lĩnh vực đầu tư xây dựng chủ yếu là đầu tư xây dựng hạ tầng xã hội cho thấy sự quan tâm đầu tư của địa phương đối với bộ mặt hiện đại hóa theo chiều rộng và chiều sâu của đô thị.

Hiện nay với định hướng và cấu trúc không gian đô thị trong giai đoạn mới, việc bổ sung đầu tư, cải tạo nâng cấp các dự án, hạ tầng đô thị trên địa bàn xã đang thực hiện vừa thể hiện sự quan tâm của địa phương trong lĩnh vực đầu tư xây dựng, vừa là động thái cần thiết trong bối cảnh hiện tại.

- Về thương mại - dịch vụ:

Lĩnh vực thương mại - dịch vụ tiếp tục phát triển, đáp ứng yêu cầu sản xuất, tiêu dùng của nhân dân. Trên địa bàn có nhiều điểm dịch vụ thương mại nhộn nhịp như chợ Bình Long, chợ Hạ Nông, chợ nông thôn mới Phong Thử, chợ Lạc Thành và dọc tuyến ĐT609, ĐT605. Năm 2025, tổng giá trị sản xuất thương mại và dịch vụ ước đạt 369,12 tỷ đồng đạt 112% so với năm 2024, đạt 96% so với kế hoạch.

Với lợi thế có nút giao lên xuống cao tốc Quảng Ngãi - Đà Nẵng, lĩnh vực thương mại – dịch vụ vẫn luôn là mũi nhọn kinh tế với đóng góp đáng kể trong cơ cấu kinh tế của địa phương, mạng lưới hệ thống thương mại – dịch vụ phân bố có cấu trúc cụ thể trên địa bàn xã, theo đó các nhóm ngành thương mại và dịch vụ hoạt động chủ yếu xen kẽ giữa các khu dân cư, tuyến dân cư và nhóm ngành tiểu thủ công nghiệp sản xuất chủ yếu có mối liên hệ chặt chẽ với ngành chăn nuôi sản xuất nông nghiệp và phân bố trong các khu sản xuất nông nghiệp của xã.

- Về sản xuất nông - lâm - thủy sản:

Xã Điện Bàn Tây với tổng diện tích tự nhiên khoảng 4.330,30 ha, trong đó diện tích đất sản xuất nông, lâm nghiệp khoảng 2.881,66 ha (chiếm 66,54% diện tích tự nhiên), Lĩnh vực sản nông nghiệp trên địa bàn xã tăng trưởng ổn định và ít đột biến đồng thời là một mũi nhọn trong cơ cấu nền kinh tế của xã. Theo đó:

Về sản xuất nông nghiệp, bên cạnh lúa nước là giống cây trồng chủ đạo của kinh tế nông nghiệp, các loại cây trồng chủ đạo mang đặc trưng thổ nhưỡng của khu vực Trung Trung bộ như ớt, lạc, thuốc lá... được duy trì sản xuất và cho năng suất ổn định, tuy phải đối mặt với nguy cơ giảm năng suất do dịch bệnh và biến đổi khí hậu, nhưng công tác tuyên truyền, tập huấn bổ sung kiến thức nông nghiệp được chuẩn bị và triển khai kịp thời, do đó duy trì được sự ổn định trong lĩnh vực.

Về chăn nuôi, vẫn duy trì ổn định đàn gia súc, gia cầm trên mỗi hộ kinh doanh với các loại vật nuôi chủ đạo như gia cầm có 75.425 con, đàn heo có 2.138 con, đàn trâu, bò có 3.408 con. Trong những năm qua công tác tiêm phòng trên đàn gia súc, gia cầm, bệnh Đại trên đàn chó mèo được địa phương quan tâm và triển khai trên địa bàn xã nhằm ngăn ngừa các rủi ro về thiên tai, dịch bệnh góp phần ổn định đời sống của bà con nông dân. Về nuôi trồng thủy sản, tổng diện tích nuôi trồng thủy sản 26,2629 ha; tổng số hộ nuôi trồng thủy sản là 69 hộ.

6. Hiện trạng phát triển văn hóa - xã hội

a) Giáo dục và đào tạo

- Mạng lưới trường lớp: Hiện nay, trên địa bàn xã có 01 trường THPT và 12 cơ sở giáo dục trực thuộc xã quản lý, bao gồm: 05 trường mầm non, (03 công lập; 02 ngoài công lập); 06 trường tiểu học; 03 trường trung học cơ sở. Mạng lưới trường lớp được phân bố tương đối hợp lý theo địa bàn dân cư, cơ bản đáp ứng nhu cầu học tập của con em nhân dân. Các trường học đều có địa điểm ổn định, phù hợp với quy hoạch sử dụng đất và định hướng phát triển đô thị.

- Quy mô học sinh, lớp học: Tổng số học sinh toàn xã là 6.865 em, với 206 lớp học, trong đó: Mầm non: 1.073 em/39 lớp; Tiểu học: 3.107 em/103 lớp; Trung học cơ sở: 2.685 em/64 lớp. Bình quân học sinh/lớp đạt khoảng 33 em/lớp, cơ bản phù hợp với quy định.

- Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên: Tổng số cán bộ quản lý, giáo viên là 355 người, trong đó: Cán bộ quản lý: 24 người; Giáo viên: 331 người (bao gồm: GV TPTĐ). Toàn xã có 100% viên chức quản lý, giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo.

- Cơ sở vật chất, trang thiết bị: Các trường cơ bản có đủ các phòng chức năng như thư viện, phòng thiết bị, phòng tin học; tuy nhiên, một số phòng chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu theo tiêu chuẩn trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2. Tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia đạt 9/12, đạt 75 %. (Trường Mẫu giáo Điện Hồng, Trường Mẫu giáo Điện Phước, Trường TH Phan Bội Châu, TH Nguyễn Thành Ý, TH Junko, TH Cao Bá Quát, TH Huỳnh Thúc Kháng, THCS Trần Quý Cáp, THCS Ông Ích Khiêm). Hệ thống trang thiết bị dạy học từng bước được đầu tư, nhưng chưa đồng bộ và còn thiếu ở một số hạng mục.

- Chất lượng giáo dục và phổ cập: Xã Điện Bàn Tây đảm bảo điều kiện và đạt chuẩn về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học và trung học cơ sở đều đạt mức độ 3 (mức độ cao nhất), đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2 (mức độ cao nhất).

- Về hiện đại hóa giáo dục: 100% các trường học trên địa bàn đã được kết nối Internet, ứng dụng chuyên đổi số trong quản lý văn bản, hồ sơ học sinh. Các trường học được ưu tiên đầu tư trong các dự án chỉnh trang đô thị (vía hè, hệ thống chiếu sáng, thoát nước đồng bộ quanh khu vực trường học), đảm bảo cảnh quan sư phạm xanh - sạch - đẹp theo chuẩn văn minh đô thị.

Nhìn chung, công tác Giáo dục và Đào tạo trên địa bàn xã Điện Bàn Tây đã có bước phát triển vượt bậc cả về quy mô lẫn chất lượng. Với hệ thống trường lớp kiên cố, tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia cao (75%) và kết quả phổ cập giáo dục đạt mức độ cao nhất, ngành giáo dục địa phương không chỉ đáp ứng đầy đủ các tiêu chí của một Phường mà còn đóng vai trò là động lực then chốt trong việc nâng cao dân trí, đào tạo nguồn nhân lực, sẵn sàng cho việc chuyển đổi sang mô hình quản lý chính quyền đô thị.

Trong bối cảnh tốc độ đô thị hóa ngày càng tăng, nhu cầu học tập của nhân dân trên địa bàn có xu hướng gia tăng cả về quy mô và chất lượng. Mạng lưới trường lớp hiện có cơ bản đáp ứng nhu cầu. Các cơ sở giáo dục đã tích cực triển khai chương trình giáo dục phổ thông mới; từng bước ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và giảng dạy. Tỷ lệ trường tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đạt 75% (9/12 trường). Việc chuyển đổi số trong giáo dục bước đầu đạt kết quả, song cần tiếp tục đầu tư đồng bộ hơn. Hệ thống cơ sở giáo dục cơ bản phù hợp với quy hoạch phát triển đô thị. Quỹ đất dành cho giáo dục đã được xác định trong quy hoạch; tuy nhiên, việc mở rộng quỹ đất tại một số khu vực trung tâm còn gặp khó khăn. Hạ tầng giao thông kết nối đến các trường học tương đối thuận lợi, đảm bảo an toàn cho học sinh. Lĩnh vực giáo dục và đào tạo trên địa bàn xã cơ bản đáp ứng yêu cầu để chuyển sang đơn vị hành chính phường. Các tiêu chí về quy mô, chất lượng, phổ cập giáo dục được đảm bảo; tuy nhiên, cần tiếp tục đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất và bổ sung nguồn lực để đáp ứng tốt hơn yêu cầu phát triển đô thị.

b) Y tế

- Về tổ chức bộ máy và mạng lưới y tế cơ sở: Trạm Y tế xã Điện Bàn Tây được thành lập theo Quyết định số 1099/QĐ-TTYYT ngày 09/10/2025 của Trung tâm Y tế khu vực Điện Bàn, thuộc Trung tâm Y tế khu vực Điện Bàn, trực thuộc Sở Y tế thành phố Đà Nẵng trên cơ sở hợp nhất các Trạm Y tế xã: Điện Phước, Điện Hồng, Điện Thọ (cũ). Trạm Y tế đã phát huy vai trò là cơ sở y tế tuyến đầu, trực tiếp triển khai các hoạt động chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân, công tác phòng bệnh, khám chữa bệnh thông thường, quản lý sức khỏe cộng đồng và thực hiện các chương trình y tế trên địa bàn. Hiện nay, mạng lưới y tế cơ sở của xã gồm 01 Trạm Y tế chính tại Điện Thọ (cũ) và 02 điểm trạm tại hai đơn vị xã cũ (Điện Hồng và Điện Phước). Việc duy trì hoạt động của cả trạm chính và điểm trạm đã tạo điều kiện thuận lợi cho người dân trong tiếp cận dịch vụ y tế, góp phần nâng cao hiệu quả chăm sóc sức khỏe ở cơ sở.

- Về cơ sở vật chất, hạ tầng phục vụ hoạt động y tế: Cơ sở vật chất của Trạm Y tế xã và điểm trạm cơ bản đáp ứng yêu cầu hoạt động chuyên môn. Cụ thể, Trạm Y tế Điện Bàn Tây có diện tích đất 4.160 m², diện tích nhà trạm 550 m², được bố trí 11 phòng chức năng gồm phòng khám bệnh, phòng tiêm chủng, phòng cấp cứu, phòng đông y, phòng sinh, phòng hậu sản, phòng khám thai, phòng khám phụ khoa, phòng dược, phòng TTGDSK, phòng trực. Điểm trạm Điện Bàn Tây 1 có diện tích đất 1.060 m², diện tích nhà trạm 480 m², được bố trí 11 phòng chức năng gồm phòng khám bệnh, phòng tiêm chủng, phòng cấp cứu, phòng đông y, phòng sinh, phòng hậu sản, phòng khám thai, phòng khám phụ khoa, phòng dược, phòng TTGDSK, phòng trực. Điểm trạm Điện Bàn Tây 2 có diện tích đất 1.538,98 m², diện tích nhà trạm 586 m², được bố trí 11 phòng chức năng gồm phòng khám bệnh, phòng tiêm chủng, phòng cấp cứu, phòng đông y, phòng sinh, phòng hậu sản, phòng khám thai, phòng khám phụ khoa, phòng dược, phòng TTGDSK, phòng trực. Với quy mô như trên, hệ thống cơ sở vật chất hiện có đã hỗ trợ tương đối tốt cho việc tổ chức các hoạt động chuyên môn, đặc biệt là công tác khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe sinh sản, tiêm chủng và điều trị ban đầu.

- Về trang thiết bị y tế: Trang thiết bị hiện có tại Trạm Y tế và điểm trạm cơ bản phục vụ được yêu cầu khám chữa bệnh ban đầu, chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em, tiêm chủng và triển khai các hoạt động chuyên môn thường xuyên. Nhờ đó, công tác chăm sóc sức khỏe cho người dân trên địa bàn vẫn được duy trì ổn định. Tuy nhiên, thực tế cho thấy trang thiết bị y tế vẫn còn thiếu, một số thiết bị chưa đồng bộ, chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu trong tình hình mới. Điều này phần nào ảnh hưởng đến khả năng mở rộng chất lượng dịch vụ, nhất là khi yêu cầu về tiêu chuẩn y tế đối với đơn vị hành chính cấp phường cao hơn so với cấp xã. Do đó, việc rà soát, bổ sung, đầu tư trang thiết bị theo hướng đồng bộ, hiện đại hơn là nhiệm vụ cần thiết.

- Về nhân lực y tế: Tổng số cán bộ y tế hiện có là 18 người. Trong đó gồm 06 CNCC, 03 điều dưỡng, 03 hộ sinh, 03 dược sĩ, và 03 người phụ trách dân số. Nhìn chung, đội ngũ cán bộ y tế cơ bản đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ tại địa phương, đảm bảo duy trì các hoạt động thường xuyên của Trạm Y tế và điểm trạm. Việc có bác sĩ làm việc tại trạm là điều kiện thuận lợi, góp phần nâng cao chất lượng khám, tư vấn, điều trị và chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân.

- Về công tác khám chữa bệnh và quản lý sức khỏe nhân dân: Trong thời gian qua, công tác khám chữa bệnh tại địa phương được duy trì thường xuyên. Tổng số lượt khám chữa bệnh hằng năm đạt 24.766 lượt. Cùng với hoạt động khám chữa bệnh, công tác quản lý sức khỏe nhân dân được triển khai nghiêm túc. Việc theo dõi, quản lý sức khỏe đã góp phần hỗ trợ phát hiện sớm bệnh tật, tư vấn điều trị kịp thời và nâng cao ý thức phòng bệnh trong cộng đồng. Đây là một trong những nhiệm vụ quan trọng của y tế cơ sở, thể hiện vai trò chủ động trong bảo vệ và chăm sóc sức khỏe nhân dân ngay từ tuyến đầu. Bên cạnh đó, hoạt động khám chữa bệnh bằng y học cổ truyền tiếp tục được duy trì và từng bước phát triển. Việc kết hợp giữa y học cổ truyền với chăm sóc sức khỏe ban đầu đã góp phần đa dạng hóa các hình thức điều trị, đáp ứng nhu cầu của người dân trên địa bàn.

- Về công tác chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em và kế hoạch hóa gia đình: Công tác chăm sóc sức khỏe bà mẹ và trẻ em luôn được địa phương quan tâm thực hiện. Các hoạt động tuyên truyền, tư vấn, theo dõi thai kỳ, chăm sóc trước sinh và sau sinh được triển khai tương đối đầy đủ. Tỷ lệ chăm sóc trước và sau sinh đạt 100%, tỷ lệ sinh con tại cơ sở y tế đạt 100%. Kết quả này cho thấy người dân ngày càng quan tâm hơn đến việc tiếp cận các dịch vụ y tế an toàn, đồng thời phản ánh hiệu quả hoạt động của mạng lưới y tế cơ sở trong việc bảo vệ sức khỏe bà mẹ và trẻ em. Đối với trẻ em, công tác tiêm chủng được triển khai nghiêm túc, đảm bảo đầy đủ các mũi vắc xin phòng bệnh theo chương trình quy định. Việc thực hiện tốt tiêm chủng đã góp phần phòng ngừa hiệu quả các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm, nâng cao thể trạng và sức khỏe trẻ em trên địa bàn.

- Về công tác phòng, chống dịch bệnh: Công tác phòng, chống dịch bệnh luôn được xác định là nhiệm vụ trọng tâm của ngành y tế địa phương. Đây là yếu tố quan trọng giúp duy trì miễn dịch cộng đồng, hạn chế nguy cơ bùng phát các bệnh truyền nhiễm. Trong thời gian qua, trên địa bàn xã không hề xảy ra dịch bệnh lớn; công tác giám sát, xử lý dịch bệnh được thực hiện nghiêm túc, góp phần bảo vệ sức khỏe nhân dân và giữ vững ổn định đời sống xã hội.

- Về tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế: Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế trên địa bàn xã đạt 99%, thể hiện sự quan tâm của địa phương trong việc đảm bảo an sinh xã hội và quyền lợi chăm sóc sức khỏe cho người dân. Việc toàn dân tham gia bảo hiểm y tế không chỉ giúp giảm gánh nặng chi phí khám chữa bệnh cho từng hộ gia đình mà còn tạo điều kiện để người dân tiếp cận các dịch vụ y tế một cách thuận lợi, bình đẳng và bền vững. Đây là một chỉ tiêu quan trọng trong đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ y tế và là điều kiện thuận lợi để địa phương tiến tới hoàn thiện các tiêu chí theo yêu cầu xây dựng phường.

- Về các chỉ số sức khỏe cộng đồng: Các chỉ số về sức khỏe cộng đồng của xã cơ bản đạt kết quả tích cực. Tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng ở mức dưới 5%, cho thấy công tác chăm sóc dinh dưỡng, theo dõi tăng trưởng và bảo vệ sức khỏe trẻ em đã được thực hiện hiệu quả. Tỷ lệ sinh con tại cơ sở y tế đạt 100%; tỷ lệ chăm sóc trước sinh đạt 96%; tỷ lệ chăm sóc sau sinh đạt 99%; tỷ lệ tiêm chủng đầy đủ đạt trên 95%. Những kết quả nêu trên phản ánh chất lượng công tác y tế dự phòng, chăm sóc sức khỏe ban đầu và sự phối hợp tương đối tốt giữa ngành y tế với các ban, ngành, đoàn

thể trong công tác bảo vệ sức khỏe nhân dân. Qua đó, đời sống sức khỏe cộng đồng trên địa bàn từng bước được cải thiện và nâng lên.

- Về công tác vệ sinh môi trường và an toàn thực phẩm: Công tác vệ sinh môi trường trên địa bàn được chú trọng thực hiện. Tỷ lệ hộ dân sử dụng nước sạch hoặc nước hợp vệ sinh đạt 100%; tỷ lệ hộ có nhà tiêu hợp vệ sinh cũng đạt 100%. Đây là những điều kiện quan trọng góp phần phòng ngừa dịch bệnh, nâng cao chất lượng cuộc sống và đảm bảo các tiêu chí về môi trường trong xây dựng đô thị. Đối với công tác an toàn thực phẩm, địa phương đã triển khai tương đối tốt các nội dung quản lý nhà nước theo quy định.

c) Văn hóa thông tin, thể dục thể thao

- Công tác xây dựng và phát triển đời sống văn hóa trên địa bàn xã Điện Bàn Tây trong thời gian qua được quan tâm triển khai đồng bộ, gắn với phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, góp phần nâng cao đời sống tinh thần của Nhân dân. Toàn xã hiện có 30 thôn, trong đó 30/30 thôn được công nhận danh hiệu thôn văn hóa, đạt tỷ lệ 100%; tỷ lệ hộ gia đình đạt danh hiệu gia đình văn hóa hằng năm đạt 98%. Công tác gia đình được chú trọng triển khai; các hoạt động xây dựng gia đình văn hóa, phòng, chống bạo lực gia đình được thực hiện hiệu quả; duy trì các mô hình như Câu lạc bộ gia đình phát triển bền vững, Câu lạc bộ gia đình hạnh phúc; công tác tuyên truyền được thực hiện thường xuyên, góp phần nâng cao nhận thức của người dân.

- Hệ thống thiết chế văn hóa cơ sở được quan tâm đầu tư; 30/30 thôn có nhà sinh hoạt văn hóa cộng đồng, đạt tỷ lệ 100%; một số nhà văn hóa thôn đã được nâng cấp, sửa chữa, cơ bản đáp ứng nhu cầu sinh hoạt cộng đồng của Nhân dân. Hoạt động văn hóa, văn nghệ được duy trì thường xuyên, tổ chức vào các dịp lễ, tết, sự kiện chính trị của địa phương; duy trì 69 câu lạc bộ (43 CLB TDTT, 23 CLB VHVN), góp phần bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống. Công tác quản lý nhà nước về văn hóa được tăng cường; hiện trên địa bàn xã có 53 cơ sở kinh doanh dịch vụ văn hóa (02 cơ sở karaoke, 08 cơ sở photocopy, in ấn và 43 cơ sở internet); công tác kiểm tra được thực hiện thường xuyên, kịp thời phát hiện và xử lý các trường hợp vi phạm theo quy định. Công tác quản lý di tích được quan tâm; trên địa bàn xã có 08 di tích đã được xếp hạng và 01 di tích trong danh mục kiểm kê; việc quản lý, bảo vệ di tích cơ bản được thực hiện tốt, tuy nhiên nhân sự trực tiếp trông coi còn hạn chế.

- Công tác thông tin, tuyên truyền trên địa bàn xã được triển khai kịp thời, phục vụ hiệu quả nhiệm vụ chính trị và nhu cầu tiếp cận thông tin của Nhân dân. Hệ thống truyền thanh cơ sở được đầu tư đồng bộ với 94 cụm loa truyền thanh thông minh, phủ sóng đến 30/30 thôn, đạt tỷ lệ 100%; nội dung phát thanh được duy trì thường xuyên, bảo đảm thông tin thông suốt. Công tác quản lý nhà nước về thông tin, truyền thông được thực hiện đúng quy định; chủ động định hướng thông tin và kịp thời xử lý các thông tin sai sự thật trên không gian mạng. Để đảm bảo công tác tuyên truyền UBND xã đã xây dựng đề án truyền thanh IP lắp đặt 180 cụm, Đề án thể dục thể thao giai đoạn 2026-2030.

- Phong trào thể dục thể thao quần chúng trên địa bàn xã tiếp tục phát triển, góp phần nâng cao sức khỏe và đời sống tinh thần của Nhân dân. Cơ sở vật chất phục vụ hoạt động thể dục thể thao từng bước được đầu tư; toàn xã có 02 sân vận động (sân bóng đá 11 người); 02 sân bóng đá mini; 03 sân cầu lông; 02 sân pickleball; có 30/30 thôn được trang bị dụng cụ thể dục thể thao ngoài trời; hầu hết các thôn có bố trí khu vực sân chơi, bãi tập phục vụ Nhân dân. Hằng năm, xã tổ chức các giải thể thao như bóng đá, bóng chuyền, cầu lông, chạy việt dã; duy trì hoạt động của 46 câu lạc bộ thể dục thể thao quần chúng; tham gia đầy đủ các hội thao cấp trên và đạt một số thành tích.

Căn cứ các tiêu chí về văn hóa, thông tin, thể dục thể thao trong xây dựng đơn vị hành chính cấp phường, qua đánh giá thực trạng cho thấy xã Điện Bàn Tây cơ bản đáp ứng các yêu cầu theo quy định. Trước hết, phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” được triển khai sâu rộng, có hiệu quả, với 100% thôn đạt danh hiệu thôn văn hóa và tỷ lệ hộ gia đình văn hóa đạt trên 98%. Đời sống văn hóa tinh thần của Nhân dân không ngừng được nâng cao, các giá trị văn hóa truyền thống được bảo tồn và phát huy thông qua hoạt động của các câu lạc bộ văn hóa, văn nghệ quần chúng. Hệ thống thiết chế văn hóa cơ sở được đầu tư tương đối đồng bộ; toàn xã có nhà văn hóa xã và 100% thôn có nhà sinh hoạt cộng đồng. Các hoạt động văn hóa, văn nghệ được tổ chức thường xuyên, gắn với các sự kiện chính trị, lễ, tết, đáp ứng nhu cầu sinh hoạt của Nhân dân. Trong lĩnh vực thông tin – truyền thông, hệ thống truyền thanh cơ sở được phủ sóng đến toàn bộ các thôn với mô hình truyền thanh thông minh; nội dung tuyên truyền được duy trì thường xuyên, kịp thời. Việc ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số bước đầu đạt kết quả tích cực thông qua việc vận hành Trang thông tin điện tử và các nền tảng mạng xã hội, góp phần nâng cao hiệu quả cung cấp thông tin đến người dân. Phong trào thể dục thể thao quần chúng được duy trì và phát triển; các hoạt động thi đấu thể thao được tổ chức thường xuyên; hệ thống sân bãi, dụng cụ tập luyện từng bước được đầu tư, tạo điều kiện cho người dân tham gia rèn luyện sức khỏe.

d) Lao động - Thương binh và Xã hội

Công tác lao động, việc làm và an sinh xã hội trên địa bàn xã Điện Bàn Tây được tổ chức thực hiện theo các chương trình, kế hoạch của địa phương và quy định của pháp luật. Lực lượng lao động trên địa bàn tham gia vào các lĩnh vực sản xuất nông nghiệp, công nghiệp - xây dựng và thương mại - dịch vụ, gắn với hoạt động của các khu công nghiệp và các cơ sở sản xuất, kinh doanh.

Lao động chưa qua đào tạo: 3.860 người (14,18%); Lao động qua đào tạo: 23.347 người (85,82%), gồm: Sơ cấp, đào tạo nghề: 3.546 người, Trung cấp, cao đẳng: 6.180 người, Đại học trở lên: 2.455 người, thể hiện sự chuyển biến về chất lượng nguồn nhân lực. Cơ cấu lao động đang chuyển dịch theo hướng giảm dần lao động trong lĩnh vực nông nghiệp, tăng dần lao động trong lĩnh vực công nghiệp và dịch vụ. Cơ cấu lao động chuyển dịch tích cực theo hướng giảm tỷ trọng nông nghiệp, tăng công nghiệp và dịch vụ: Công nghiệp – xây dựng: Số lao động: 11.812 người; Tỷ lệ: 43,45%. Thương mại – dịch vụ: Số lao động: 9.497 người; Tỷ lệ: 34,93%. Nông, lâm, ngư nghiệp: Số lao động 5.877 người; Tỷ lệ: 21,62%. Tỷ lệ lao động phi nông nghiệp tập trung chủ yếu tại khu vực trung tâm, các cơ sở sản xuất,

kinh doanh và các hoạt động dịch vụ. Lao động trong lĩnh vực nông nghiệp vẫn chiếm một tỷ lệ nhất định, gắn với diện tích đất nông nghiệp còn lớn trên địa bàn. Việc chuyển dịch cơ cấu lao động gắn với quá trình phát triển kinh tế và đô thị hóa, đồng thời chịu tác động của việc thu hút đầu tư và mở rộng các cụm công nghiệp trên địa bàn.

Công tác giải quyết việc làm được triển khai thông qua việc kết nối lao động với các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn và các khu vực lân cận. Người lao động tham gia làm việc tại các khu công nghiệp, các công trình xây dựng, các cơ sở dịch vụ và các hoạt động sản xuất khác, phù hợp với nhu cầu tuyển dụng của doanh nghiệp và điều kiện của người lao động.

Công tác chính sách đối với người có công với cách mạng được thực hiện theo quy định của pháp luật, bảo đảm các chế độ, chính sách đối với các đối tượng thụ hưởng. Các đối tượng chính sách được quản lý, theo dõi và thực hiện chi trả chế độ theo quy định. Công tác bảo trợ xã hội được triển khai đối với các đối tượng theo quy định, bao gồm người cao tuổi, người khuyết tật và các đối tượng khác thuộc diện bảo trợ xã hội. Các chế độ trợ cấp được thực hiện theo quy định của Nhà nước.

Công tác giảm nghèo được thực hiện trên địa bàn xã, hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều 0,78%. Các chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế, tạo việc làm và nâng cao thu nhập cho người dân được triển khai theo kế hoạch của địa phương.

Công tác bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và các chính sách an sinh xã hội được triển khai trên địa bàn theo quy định. Người dân tham gia các loại hình bảo hiểm theo điều kiện và quy định của pháp luật, gắn với việc bảo đảm an sinh xã hội.

Các hoạt động lao động, việc làm và an sinh xã hội được tổ chức thực hiện gắn với sự phát triển kinh tế của địa phương và các chương trình, kế hoạch của cấp có thẩm quyền, bảo đảm thực hiện các chế độ, chính sách đối với người lao động và các đối tượng trên địa bàn xã Điện Bàn Tây.

đ) Công tác tôn giáo - tín ngưỡng, dân tộc

Dân số của xã Điện Bàn Tây là 44.878 người; trong đó đồng bào dân tộc thiểu số có 61 người, chiếm 0,13% dân số toàn xã. Các dân tộc cùng sinh sống gồm: Kinh, Tày, Nùng, Khmer, Giẻ Triêng,... Trên địa bàn xã có 13 cơ sở tôn giáo; Có 02 điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung; trong đó Phật giáo có 09 cơ sở với 09 chức sắc và 58 chức việc; Công giáo có 01 cơ sở với 01 chức sắc và 06 chức việc; Tin lành có 01 cơ sở với 01 chức sắc và 17 chức việc; 02 Cao đài với 02 chức sắc và 43 chức việc.

Các hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn xã diễn ra bình thường, ổn định, tuân thủ đúng quy định của pháp luật. Các chức sắc, chức việc và tín đồ các tôn giáo chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; tích cực tham gia xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Các cơ sở tôn giáo trên địa bàn đã tích cực tham gia các hoạt động an sinh xã hội, từ thiện, hỗ trợ người có hoàn cảnh khó khăn, học sinh nghèo hiếu học, trẻ em nhân dịp lễ, Tết, Trung thu, Vu Lan, Giáng sinh... góp phần thực hiện chính sách an sinh xã hội, giảm nghèo bền vững và xây dựng đời sống văn hóa tại địa phương. Tình hình tôn giáo trên địa bàn ổn định, không phát sinh điểm nóng, không xảy ra vụ việc phức tạp; không có

hoạt động tôn giáo trái pháp luật, không có trường hợp lợi dụng tôn giáo gây mất an ninh trật tự.

Ủy ban nhân dân xã thường xuyên quan tâm chỉ đạo công tác quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo; triển khai đầy đủ các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước. Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo được thực hiện thường xuyên; qua đó nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật của người dân và các tổ chức tôn giáo. Chính quyền địa phương duy trì công tác theo dõi, nắm bắt tình hình; tổ chức kiểm tra định kỳ; hướng dẫn các cơ sở tôn giáo thực hiện thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động tôn giáo đúng quy định. Mối quan hệ giữa chính quyền và các tổ chức tôn giáo được duy trì tốt, góp phần giữ vững ổn định chính trị - xã hội trên địa bàn. Công tác quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo được thực hiện chặt chẽ, đúng quy định; công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật được duy trì thường xuyên; chính quyền địa phương chủ động nắm bắt tình hình, kịp thời hướng dẫn và giải quyết các vấn đề phát sinh. Trên địa bàn không xảy ra điểm nóng, không phát sinh vụ việc phức tạp liên quan đến tôn giáo; không có hoạt động lợi dụng tôn giáo gây mất an ninh trật tự.

7. Hiện trạng phát triển hạ tầng xã hội

a) Nhà ở

Dân cư phân bố trên địa bàn xã chịu sự chi phối của các điều kiện tự nhiên như: địa hình, sông và quá trình đầu tư phát triển kinh tế – xã hội, đặc biệt về cơ sở hạ tầng giao thông. Hệ thống nhà ở trên địa bàn trong những năm qua tương đối ổn định, không có sự phát triển đột biến. Hình thức nhà ở chủ yếu là nhà phố, nhà vườn. Mô hình nhà phố hình thành chủ yếu dọc tuyến ĐT 609 và các tuyến đường nội bộ trung tâm xã. Tầng cao nhà ở phổ biến là 1 tầng và 2 tầng. Tỷ lệ nhà cao tầng thấp. Mô hình nhà phố hình thành chủ yếu dọc tuyến ĐT 609 và các tuyến đường nội bộ trung tâm xã. Tầng cao nhà ở phổ biến là 1 tầng và 2 tầng. Tỷ lệ nhà cao tầng thấp.

Hình thành và phát triển các khu dân cư tập trung dọc theo các trục đường giao thông chính tại khu vực trung tâm, chủ yếu là hình thức nhà phố xen lẫn nhà vườn. Các loại hình nhà ở tại địa bàn được phân bố thành 02 loại:

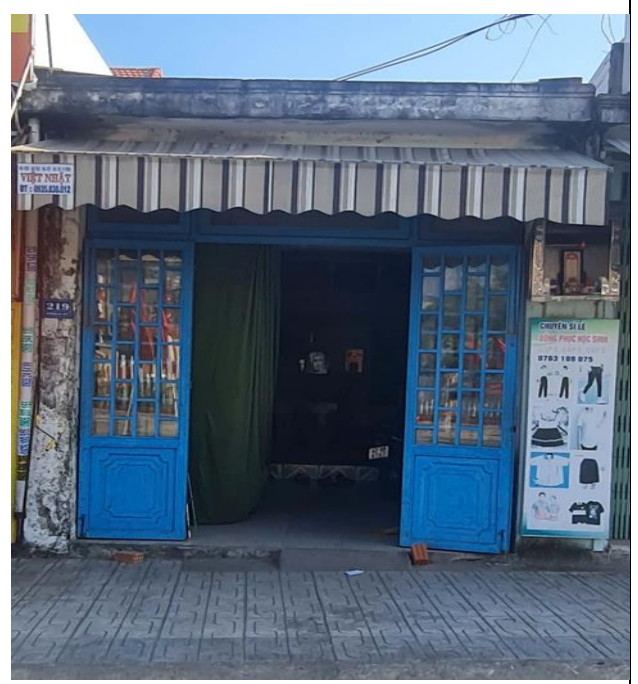
- Dạng nhà phố: bám theo các trục đường lớn như ĐT 609, ĐT 605, ĐH 01, ĐH 04, ĐH 11.

- Dạng nhà vườn: phân bố dọc theo các tuyến đường phụ và rải rác trong các khu dân cư.

Nhìn chung nhà ở chưa được quản lý chặt chẽ, xây dựng tự phát, chất lượng thấp, thiếu hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội, hình thức kiến trúc lai tạp,... làm mất vẻ mỹ quan của đô thị.



Hình 1. Nhà ở kiên cố xây dựng độc lập



Hình 2. Nhà ở bán kiên cố tập trung

b) Công trình cơ quan hành chính

Khu trung tâm hành chính xã (trụ sở làm việc HĐND, UBND, Cơ quan Đảng ủy, Mặt trận, Công an xã) được xây dựng kiên cố, vị trí nằm dọc theo tuyến đường ĐT 609 nhằm tạo điều kiện tiếp cận thuận lợi cho người dân.

Đa số các công trình hành chính, dịch vụ công cộng được cải tạo kiên cố, khang trang với quy mô 1 – 2 tầng.



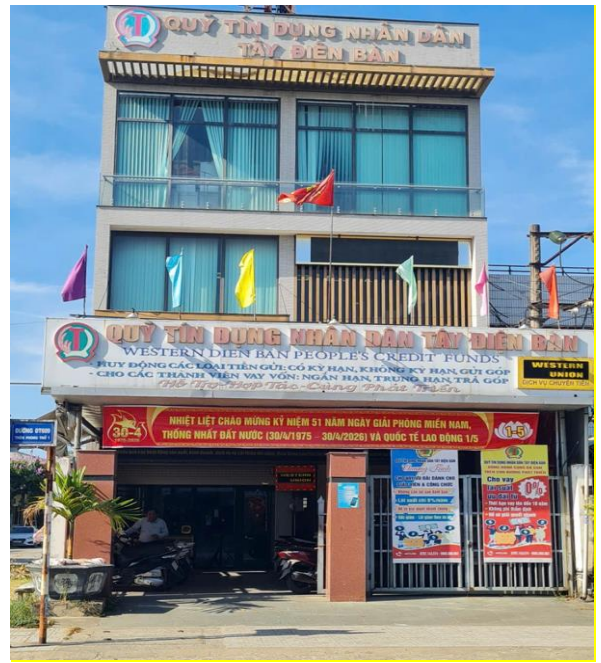
Hình 3. UBND xã Điện Bàn Tây



Hình 4. Cơ quan Đảng ủy, Mát trận



Hình 5. Công an xã Điện Bàn Tây



Hình 6. Quỹ tín dụng nhân dân xã ĐBT

c) Công trình giáo dục

Hệ thống các cơ sở giáo dục trên địa bàn xã bao gồm: 5 trường mầm non, (03 công lập; 02 ngoài công lập); 06 trường tiểu học; 03 trường trung học cơ sở. Ngoài ra còn có 01 trường THPT thuộc thành phố quản lý.

Quy mô trường, lớp tiếp tục được quan tâm đầu tư, xã hội hóa lĩnh vực giáo dục được chú trọng.



Hình 7. Trường MG Điện Thọ



Hình 8. Trường Mẫu giáo Điện Hồng



Hình 9. Trường MG Điện Phước



Hình 10. Trường TH Phan Bội Châu



Hình 11. Trường TH Ngô Quyền



Hình 12. Trường TH Nguyễn Thành Ý



Hình 13. Trường TH Junko



Hình 14. Trường TH Cao Bá Quát



Hình 15. Trường TH Huỳnh Thúc Kháng



Hình 16. Trường THCS Phan Thúc Duyệt



Hình 17. Trường THCS Trần Quý Cáp



Hình 18. Trường THCS Ông Ích Khiêm

d) Công trình y tế

Ngành y tế của xã Điện Bàn Tây có nhiều chuyển biến tích cực: Công tác chăm sóc sức khỏe của người dân được quan tâm, sự nghiệp y tế được tăng cường cả về số lượng cán bộ y tế và cơ sở vật chất với quy mô như sau:

Công trình y tế: Trạm y tế xã Điện Bàn Tây, 02 điểm trạm y tế xã Điện Bàn Tây 1 và Điện Bàn Tây 2;



Hình 19. Trạm Y tế Điện Bàn Tây 1



Hình 20. Trạm Y tế Điện Bàn Tây 2



Hình 21. Trạm Y tế Điện Bàn Tây

đ) Công trình văn hóa, thể dục - thể thao

Xã Điện Bàn Tây có truyền thống văn hóa cách mạng lâu đời, do đó hệ thống công trình văn hóa, di tích mang nhiều giá trị lịch sử đối với địa phương nói riêng và khu vực lân cận nói chung, trong tương lai việc phát triển đô thị cần đảm bảo gắn liền với gìn giữ, phát triển các bản sắc văn hóa này, hệ thống công trình văn hóa, thể dục - thể thao trên địa bàn xã bao gồm:

01 di tích lịch sử cấp quốc gia: Mộ Trần Quý Cáp (thôn Nhị Dinh 1)

07 di tích lịch sử cấp tỉnh: Miếu Giàng (thôn Đông Đức), Nhà thờ tộc Phan Công (thôn La Huân), Tượng đài Thủy Bò (thôn Châu Thủy), Mộ Nguyễn Thành Ý (thôn Nhị Dinh 1), Mộ Mai Dị (thôn Nông Sơn 2), Đình làng Giáo Ái (thôn Giáo Ái), Địa điểm thành lập chi bộ Đảng Cộng sản đầu tiên Điện Bàn (thôn Nhị Dinh 2).

01 di tích lịch sử trong danh mục kiểm kê: Xóm Nổ

Ngoài ra trên địa bàn hiện hữu 30 nhà văn hoá được xây dựng kiến cô, hồ bơi, sân vận động.

e) Công trình thương mại - dịch vụ - du lịch

Công trình thương mại dịch vụ cơ bản đáp ứng nhu cầu của người dân trong xã. Tuy nhiên, trong tương lai cần bố trí công trình thương mại, dịch vụ cấp đô thị (bao gồm: chợ, siêu thị, trung tâm thương mại và các công trình thương mại, dịch vụ khác) để đảm bảo tiêu chuẩn về phân loại đô thị.

Trên địa bàn hiện nay có 06 siêu thị hạng III dọc tuyến ĐT 609.



Hình 22. Siêu thị Winmart



Hình 23. Siêu thị Bách Hóa Xanh



Hình 24. Siêu thị Con Cưng



Hình 25. Ngân hàng Agribank



Hình 26. Chợ NTM Phong Thủy



Hình 27. Chợ Bình Long



Hình 28. Điện Máy Xanh



Hình 29. Chợ Lạc Thành

8. Hiện trạng phát triển hạ tầng kỹ thuật đô thị

a) Giao thông

Hiện trạng giao thông xã Điện Bàn Tây tương đối phát triển, có sự kết nối liên vùng thuận lợi và đáp ứng tốt nhu cầu đi lại, sản xuất của người dân.

Về giao thông đối ngoại, địa bàn có các trục quan trọng như tuyến cao tốc Đà Nẵng – Quảng Ngãi đi qua dài 8,3 km và có nút xuống tại thôn Phong Thử 1; tuyến ĐT609 theo trục Đông – Tây đoạn qua địa bàn xã dài khoảng 11,2 km, mặt cắt ngang trung bình 16,5 m, chất lượng tốt; tuyến ĐT605 theo trục Bắc – Nam đoạn qua địa bàn xã dài khoảng 2,3 km; cùng các tuyến ĐH1, ĐH3, ĐH4, ĐH11 với tổng chiều dài hàng chục km, tạo mạng lưới kết nối vùng khá hoàn chỉnh.

Về giao thông đối nội, hệ thống đường trục xã đạt khoảng 32 km, 100% đã được bê tông, nhựa hóa; đường trục thôn khoảng 63 km, đạt 100% cứng hóa; đường ngõ xóm khoảng 58 km, tỷ lệ bê tông hóa đạt khoảng 93%; đường nội đồng khoảng 117 km, trong đó đã cứng hóa khoảng 92 km (đạt khoảng 78%). Hệ thống cầu, cống trên các tuyến cơ bản đã được đầu tư hoàn chỉnh.

Ngoài ra địa phương còn có giao thông đường thủy theo sông Thu Bồn.

b) Thủy lợi

Hệ thống thủy lợi trong những năm qua đã đầu tư nâng cấp, xây mới trạm bơm, hệ thống kênh mương, thủy lợi đất màu, nhằm đảm bảo cho phục vụ sản xuất nông nghiệp. Trên địa bàn xã có 19 trạm bơm điện; tổng chiều dài kênh loại III được kiên cố hóa 87,9 km; tổng chiều dài xây dựng đường dây điện hạ thế, trung thế phục vụ thủy lợi đất màu là 18,0 km.

c) Cấp điện

Về nguồn và trạm biến áp, toàn khu vực có khoảng 52 trạm biến áp 22/0,4kV với tổng công suất khoảng 12.240 KVA, trong đó chủ yếu phục vụ điện sinh hoạt, ngoài ra có các trạm phục vụ sản xuất nông nghiệp và dịch vụ. Nguồn điện được cấp từ các trạm 110kV khu vực Điện Bàn, Đại Lộc thông qua các xuất tuyến 22kV, đảm bảo cung cấp điện ổn định.

Về lưới điện, trên địa bàn có đầy đủ các cấp điện áp gồm tuyến 500kV dài 4,2 km, 220kV dài 9,2 km, 110kV khoảng 4,6 km, cùng hệ thống lưới trung áp 22kV và 35kV phủ rộng toàn khu vực. Lưới điện hạ thế và hệ thống chiếu sáng đã phủ kín

đến 100% khu dân cư; các tuyến giao thông chính như ĐT609, ĐT605, ĐH1, ĐH3, ĐH4, ĐH11 đều đã được đầu tư chiếu sáng.

Có thể thấy, hiện trạng hệ thống cấp điện xã Điện Bàn Tây cơ bản được đầu tư đồng bộ với độ phủ cao.

d) Cấp nước

Về cấp nước sinh hoạt, địa phương có Nhà máy nước Điện Phước (cũ) công suất khoảng 4.800 m³/ngày cấp nước qua mạng ống D110–D200 đến một số khu dân cư; ngoài ra có các trạm cấp nước cục bộ tại Điện Hồng (cũ). Còn nhiều hộ dân vẫn sử dụng nước ngầm từ giếng đào, giếng khoan. Tỷ lệ hộ sử dụng nước hợp vệ sinh đạt khoảng 100%, trong đó tỷ lệ hộ gia đình sử dụng nước sạch từ công trình cấp nước sạch nông thôn tập trung trên địa bàn xã Điện Bàn Tây là 46,32%.

đ) Thoát nước thải và vệ sinh môi trường

Nước thải sinh hoạt chủ yếu được xử lý sơ bộ qua bể tự hoại rồi xả chung vào hệ thống thoát nước mưa hoặc thấm tự nhiên.

Về quản lý chất thải rắn, rác thải sinh hoạt được thu gom tương đối tốt, thu gom định kỳ 1-2 lần/tuần, phần lớn hộ dân sử dụng thùng rác công cộng; rác thải nguy hại được thu gom, xử lý riêng.

9. Quốc phòng, an ninh và trật tự an toàn xã hội

a) Quốc phòng

Công tác quốc phòng trên địa bàn xã Điện Bàn Tây được tổ chức triển khai theo quy định, gắn với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Hệ thống tổ chức lực lượng dân quân tự vệ được kiện toàn, bố trí theo quy định, thực hiện nhiệm vụ bảo đảm quốc phòng tại địa phương.

Xây dựng lực lượng DQTV toàn xã 519 đồng chí, đạt 100%, đảm bảo độ tin cậy theo phương châm “Vững mạnh, rộng khắp” được tổ chức tại các khu dân cư, tham gia thực hiện các nhiệm vụ theo kế hoạch, bao gồm huấn luyện, sẵn sàng chiến đấu và tham gia các hoạt động bảo đảm quốc phòng quân sự địa phương trên địa bàn. Công tác huấn luyện dân quân tự vệ được triển khai hằng năm theo kế hoạch, nội dung huấn luyện thực hiện theo chương trình quy định.

Công tác tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ năm 2026 (65 thanh niên: Quân sự: 60, Công an: 05) được thực hiện theo quy trình, bảo đảm chỉ tiêu được giao. Việc tổ chức đăng ký, quản lý công dân trong độ tuổi thực hiện nghĩa vụ quân sự được triển khai tại địa phương theo quy định. Các hoạt động khám tuyển, xét duyệt và gọi công dân nhập ngũ được thực hiện theo kế hoạch của cấp có thẩm quyền. (Năm 2026 tổ chức đăng ký nghĩa vụ quân sự lần đầu cho nam công dân độ tuổi 17 (sinh năm 2009) 331 công dân).

Công tác giáo dục quốc phòng và an ninh được triển khai đến các đối tượng theo quy định, thông qua các hoạt động tuyên truyền, phổ biến và tổ chức bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh. Nội dung giáo dục quốc phòng và an ninh được lồng ghép trong các hoạt động tại địa phương.

Công tác quản lý nhà nước về quốc phòng được thực hiện thông qua việc tổ chức triển khai các nhiệm vụ theo quy định, gắn với hoạt động của các cơ quan, đơn

vị trên địa bàn. Các nội dung về quốc phòng được thực hiện theo kế hoạch và hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.

b) An ninh và trật tự an toàn xã hội

Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn xã Điện Bàn Tây thời gian qua cơ bản được giữ vững, ổn định; an ninh chính trị nội bộ, an ninh nông thôn, an ninh tôn giáo, an ninh kinh tế, an ninh thông tin được bảo đảm; không để xảy ra các vụ việc phức tạp, hình thành “điểm nóng”, không để bị động, bất ngờ trong mọi tình huống, tạo môi trường ổn định phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và nâng cao đời sống Nhân dân.

Tổ chức bộ máy, biên chế lực lượng Công an xã được bố trí bảo đảm theo quy định của Bộ Công an, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ bảo đảm an ninh, trật tự trong tình hình mới. Công tác tham mưu cấp ủy, chính quyền địa phương lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ bảo đảm an ninh, trật tự được triển khai kịp thời, đồng bộ, hiệu quả.

Công tác phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật và tệ nạn xã hội được triển khai quyết liệt, đồng bộ, huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị từ xã đến thôn, trong đó lực lượng Công an xã giữ vai trò nòng cốt. Các vụ việc phát sinh liên quan đến an ninh, trật tự được tiếp nhận, xử lý kịp thời, đúng quy định của pháp luật; tình hình tội phạm và vi phạm pháp luật từng bước được kiềm chế, góp phần giữ vững ổn định địa bàn.

Phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc được quan tâm xây dựng, củng cố và phát triển sâu rộng; nhiều mô hình tự quản, tự phòng, tự bảo vệ, tự hòa giải ở cơ sở được duy trì và phát huy hiệu quả. Hệ thống camera giám sát an ninh được đầu tư, lắp đặt tại các khu vực trọng điểm, khu dân cư và các tuyến giao thông chính, phục vụ hiệu quả công tác phòng ngừa, đấu tranh phòng, chống tội phạm và bảo đảm an ninh, trật tự. Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở được kiện toàn, hoạt động ngày càng nền nếp, hiệu quả, phát huy tốt vai trò hỗ trợ lực lượng Công an trong công tác bảo đảm an ninh, trật tự tại địa bàn.

Công tác bảo đảm trật tự công cộng, trật tự an toàn giao thông được triển khai thường xuyên, đồng bộ trên các tuyến giao thông trọng điểm; chú trọng kết hợp giữa tuyên truyền, vận động với kiểm tra, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm, qua đó góp phần nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của người dân, giữ vững trật tự an toàn giao thông trên địa bàn.

Công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ được quan tâm triển khai tại khu dân cư, cơ sở sản xuất, kinh doanh; công tác tuyên truyền, kiểm tra, hướng dẫn thực hiện các quy định về phòng cháy, chữa cháy được duy trì thường xuyên; các điều kiện, phương tiện phục vụ công tác phòng cháy, chữa cháy từng bước được đầu tư, đáp ứng yêu cầu thực tế tại địa phương.

Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về an ninh, trật tự được tổ chức thường xuyên với nhiều hình thức phù hợp, góp phần nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, đảng viên và Nhân dân.

10. Tổ chức bộ máy và đội ngũ cán bộ công chức

a) Đảng ủy

Đảng bộ xã Điện Bàn Tây được thành lập trên cơ sở sáp nhập các tổ chức đảng của các đơn vị hành chính trước đây theo chủ trương sắp xếp đơn vị hành chính cấp cơ sở. Hiện nay, Đảng bộ xã có 52 tổ chức đảng trực thuộc, trong đó 03 đảng bộ cơ sở, 19 chi bộ cơ sở, 30 chi bộ thôn, với 1.320 đảng viên.

Các tổ chức đảng trực thuộc bao gồm các chi bộ thôn và các chi bộ trong cơ quan, đơn vị, được bố trí phù hợp với địa bàn dân cư và tổ chức sản xuất, kinh doanh. Các chi bộ thực hiện sinh hoạt định kỳ theo quy định, triển khai các nội dung sinh hoạt gắn với nhiệm vụ chính trị tại địa phương.

Ban Thường vụ Đảng ủy xã gồm 11 đồng chí. Nhân sự cấp ủy có 28/33 đồng chí, tăng thêm 05 đồng chí so với ban đầu, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy có 05/05 đồng chí. Việc bố trí, sắp xếp nhân sự cấp ủy, UBKT, HĐND, UBND, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể được thực hiện đồng bộ, có cơ cấu hợp lý về độ tuổi, giới tính, thành phần, bảo đảm hài hòa giữa kế thừa và đổi mới, thực hiện chức năng lãnh đạo toàn diện trên các lĩnh vực của địa phương. Các đồng chí trong Ban Chấp hành được phân công phụ trách các lĩnh vực, địa bàn và tổ chức đảng trực thuộc, thực hiện nhiệm vụ theo quy chế làm việc.

Các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy gồm 03 đơn vị: Ban Xây dựng Đảng, Ủy ban Kiểm tra, Văn phòng Đảng ủy. Các cơ quan này thực hiện nhiệm vụ tham mưu, giúp việc cho Đảng ủy trong việc lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ chính trị.

Công tác sinh hoạt chi bộ được tổ chức theo định kỳ, nội dung sinh hoạt bao gồm việc triển khai các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ và triển khai nhiệm vụ trong thời gian tiếp theo. Các buổi sinh hoạt chi bộ được tổ chức tại các khu dân cư và các cơ quan, đơn vị.

Công tác phát triển đảng viên được thực hiện theo kế hoạch, thông qua việc tạo nguồn từ quần chúng ưu tú tại các thôn, cơ quan, đơn vị và các tổ chức trên địa bàn. Việc kết nạp đảng viên được thực hiện theo quy trình, bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của Đảng.

Công tác quản lý đảng viên được thực hiện thông qua hệ thống tổ chức đảng, bao gồm việc theo dõi, đánh giá, phân loại đảng viên theo quy định. Các nội dung liên quan đến quản lý đảng viên được triển khai thông qua sinh hoạt chi bộ và các hoạt động của tổ chức đảng.

Công tác kiểm tra, giám sát được triển khai theo chương trình, kế hoạch của Đảng ủy và Ủy ban kiểm tra Đảng ủy. Các nội dung kiểm tra, giám sát được thực hiện đối với tổ chức đảng và đảng viên, bao gồm việc chấp hành các quy định của Đảng và việc thực hiện nhiệm vụ được giao. Các hoạt động của tổ chức đảng trên địa bàn được triển khai gắn với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và các nhiệm vụ chính trị của địa phương.

b) Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân

Hội đồng nhân dân xã Điện Bàn Tây được tổ chức theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương; Hội đồng nhân dân xã khóa II, nhiệm kỳ 2026 - 2031 có Chủ tịch HĐND là đồng chí Bí thư kiêm nhiệm, 01 Phó Chủ tịch HĐND, 02 Ban chuyên trách gồm: Ban Văn hóa - Xã hội và Ban Kinh tế - Ngân sách; HĐND xã thực hiện chức năng quyết định các vấn đề quan trọng của địa phương theo thẩm quyền. Các kỳ họp Hội đồng nhân dân được tổ chức theo quy định, xem xét, thông qua các nghị quyết liên quan đến phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và các lĩnh vực khác.

Đại biểu Hội đồng nhân dân xã gồm 24 người, được bầu theo quy định, tham gia vào hoạt động của Hội đồng nhân dân và thực hiện nhiệm vụ đại biểu theo quy định. Các hoạt động tiếp xúc cử tri được tổ chức tại các khu dân cư, phục vụ việc tiếp nhận ý kiến, kiến nghị của cử tri.

Ủy ban nhân dân xã được tổ chức theo quy định, có 01 Chủ tịch UBND, 02 Phó Chủ tịch UBND,; UBND xã thực hiện chức năng quản lý nhà nước trên địa bàn. Các thành viên Ủy ban nhân dân được phân công phụ trách các lĩnh vực, thực hiện nhiệm vụ theo quy định của pháp luật.

Các bộ phận chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân gồm: Văn phòng HĐND & UBND, Phòng Văn hóa - Xã hội, Phòng Kinh tế, được bố trí theo cơ cấu tổ chức, bao gồm các lĩnh vực kinh tế, tài chính, địa chính - xây dựng, văn hóa - xã hội và các lĩnh vực khác. Các bộ phận này thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước trên địa bàn theo phân công.

Hoạt động của Ủy ban nhân dân xã được tổ chức thông qua việc ban hành các văn bản quản lý, triển khai các chương trình, kế hoạch và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội. Các nội dung quản lý nhà nước được triển khai tại các lĩnh vực trên địa bàn.

Công tác tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính được thực hiện tại Trung tâm phục vụ hành chính công theo quy định. Các thủ tục hành chính được tiếp nhận, xử lý và trả kết quả cho người dân theo quy trình, bảo đảm thực hiện nhiệm vụ quản lý hành chính tại địa phương.

c) Mặt trận Tổ quốc và các Đoàn thể

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã Điện Bàn Tây được tổ chức theo quy định, thực hiện chức năng tập hợp, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân và triển khai các hoạt động tại địa phương. Các tổ chức thành viên của Mặt trận: Đoàn Thanh niên, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Nông dân, Hội Cựu Chiến binh, được bố trí tại địa phương, tham gia các hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ.

Hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội được tổ chức tại các khu dân cư, thông qua các chương trình vận động, các phong trào và các hoạt động cộng đồng. Các hoạt động này gắn với việc vận động nhân dân tham gia các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

Các tổ chức đoàn thể thực hiện các hoạt động tuyên truyền, vận động và triển khai các chương trình, kế hoạch theo hướng dẫn của cấp trên. Các nội dung hoạt động được triển khai tại các khu dân cư, cơ quan, đơn vị trên địa bàn.

d) Cán bộ, công chức cấp xã

Đội ngũ cán bộ, công chức của xã Điện Bàn Tây được bố trí theo quy định sau khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính. Số lượng, cơ cấu cán bộ, công chức cơ bản đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

Khối Đảng, Mặt trận Tổ quốc: Số biên được giao: 29 CBCC, 04 hợp đồng NĐ111; hiện có 29 CBCC ; 04 hợp đồng NĐ111. Số lượng biên chế hiện nay không thay đổi so với thời điểm ngày 01/7/2025; Khối Chính quyền: Số biên chế giao: 46 CBCC; 08 VC; 04 hợp đồng NĐ111. Hiện có 39 CBCC, 06 VC, 04 hợp đồng NĐ111, số lượng biên chế hiện nay không thay đổi so với thời điểm ngày 01/7/2025; từ ngày 01/01/2026 tiếp nhận 01 viên chức và 01 hợp đồng từ Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng Điện Bàn về công tác tại UBND xã và bố trí công tác tại Trung tâm Cung ứng dịch vụ sự nghiệp công.

II. ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ ĐÁP ỨNG CÁC ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN THÀNH LẬP PHƯỜNG ĐIỆN BÀN TÂY THUỘC THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

1. Tiêu chuẩn 1. Quy mô dân số từ 21.000 người trở lên.

Quy mô dân số của xã Điện Bàn Tây là 44.878 người, vượt mức tối thiểu so với tiêu chuẩn quy định về quy mô dân số đối với việc thành lập phường.

Đánh giá: Đạt

2. Tiêu chuẩn 2. Diện tích tự nhiên từ 5,5 km² trở lên.

Xã Điện Bàn Tây có diện tích tự nhiên là 43,30 km², vượt mức tối thiểu so với tiêu chuẩn quy định về diện tích tự nhiên đối với việc thành lập phường.

Đánh giá: Đạt

3. Tiêu chuẩn 3. Vị trí, chức năng được xác định trong quy hoạch hoặc định hướng đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt là trung tâm tổng hợp hoặc trung tâm chuyên ngành cấp vùng hoặc cấp tỉnh hoặc cấp tiểu vùng trong tỉnh, thành phố, có vai trò thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, thành phố hoặc tiểu vùng trong tỉnh, thành phố.

Theo Quyết định số 773/QĐ-UBND ngày 28/02/2026 của UBND thành phố Đà Nẵng phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch thành phố Đà Nẵng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 thì Điện Bàn Tây được định hướng là đô thị mới; là trung tâm kinh tế - văn hóa - xã hội tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội cho thành phố.

Theo Công văn số 1118/UBND-SXD ngày 13/02/2026 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc triển khai Nghị quyết số 111/2025/UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về phân loại đô thị thì Điện Bàn Tây là đô thị loại III.

Đánh giá: Đạt

4. Tiêu chuẩn 4. Tỷ lệ quy mô dân số đô thị trên quy mô dân số của đơn vị hành chính từ 50% trở lên.

Xã Điện Bàn Tây là đơn vị hành chính cấp cơ sở thành phố Đà Nẵng, được hình thành trên cơ sở sáp nhập 03 xã nông thôn mới (Điện Thọ, Điện Phước, Điện Hồng). Dân cư phân bố đều, bên cạnh đó khu vực 03 xã cũ Điện Thọ, Điện Hồng,

Điện Phước cũng đang trong quá trình hoàn thiện, tạo điều kiện tăng sức hút đầu tư, tăng cường phát triển hạ tầng để dân cư tăng trưởng đồng bộ theo tiêu chuẩn.

Hiện nay dân số sống khu vực đô thị trên quy mô dân số của xã Điện Bàn Tây là 23.552/44.878 người, đạt 52,5% so với quy định. Tổng số dân thường trú là 44.627 người, tạm trú là 251 người. Trên cơ sở số liệu hiện trạng và định hướng phát triển, xã Điện Bàn Tây bảo đảm tiêu chuẩn về tỷ lệ dân số đô thị theo quy định đối với đơn vị hành chính phường.

Đánh giá: Đạt

5. Tiêu chuẩn 5. Cơ cấu và trình độ phát triển kinh tế - xã hội

a) Chỉ tiêu 1. Tỷ lệ tổng thu ngân sách địa phương với tổng chi ngân sách địa phương trên địa bàn từ 100% trở lên

Tổng thu ngân sách xã Điện Bàn Tây năm 2025: 259.823.827.041 đồng.

Tổng chi ngân sách xã Điện Bàn Tây năm 2025: 248.997.471.919 đồng.

Tỷ lệ tổng thu ngân sách với tổng chi ngân sách xã Điện Bàn Tây năm 2025: 104,35%.

Đánh giá: Đạt

b) Chỉ tiêu 2. Tỷ trọng công nghiệp - xây dựng và dịch vụ trong GRDP đạt từ 70% trở lên

Tỷ trọng công nghiệp – xây dựng và dịch vụ trong GRDP của xã Điện Bàn Tây năm 2025: 71,3%

Đánh giá: Đạt

c) Chỉ tiêu 3. Tỷ lệ lao động phi nông nghiệp từ 70% trở lên

Hiện nay trên địa bàn xã có 34.637 người trong độ tuổi lao động, tập trung chủ yếu khu vực đô thị, các thôn có mật độ dân cư đông và khu vực phát triển xã Điện Thọ cũ, lao động chính làm công nhân may, công nhân xây dựng và một số lượng lớn lao động trong lĩnh vực dịch vụ tại khu vực các thôn Phong Thử 1, Nông Sơn 1, Nhị Dinh 1, Nhị Dinh 2, Lạc Thành Tây; lao động nông nghiệp tập trung chủ yếu các thôn Châu Lâu, Hạ Nông Tây, Hạ Nông Đông với nghề làm vườn, nuôi gia súc, gia cầm,.... Trong tổng số lao động 27.187 người, trong đó có 21.309 người lao động trong lĩnh vực phi nông nghiệp chiếm 78,38% tổng số lao động của xã, còn lại 5.878 người lao động trong lĩnh vực nông nghiệp.

Đánh giá: Đạt

d) Chỉ tiêu 4. Thu nhập bình quân đầu người trên năm cao hơn thu nhập bình quân đầu người trên năm của tỉnh, thành phố mà mình trực thuộc trong 03 năm gần nhất

- Năm 2023: Thu nhập bình quân đầu người trên năm của xã là 59,81 triệu đồng
> Thu nhập bình quân đầu người trên năm của thành phố là 58,776 triệu đồng;

- Năm 2024: Thu nhập bình quân đầu người trên năm của xã là 65,73 triệu đồng
> Thu nhập bình quân đầu người trên năm của thành phố là 63,348 triệu đồng;

- Năm 2025: Thu nhập bình quân đầu người trên năm của xã là 69,12 triệu đồng > thu nhập bình quân đầu người trên năm của thành phố là 66,456 triệu đồng.

Đánh giá: Đạt

đ) Chỉ tiêu 5. Tỷ lệ hộ nghèo (theo chuẩn nghèo đa chiều) thấp hơn tỷ lệ hộ nghèo của tỉnh, thành phố mà mình trực thuộc trong 03 năm gần nhất.

- Năm 2023: Tỷ lệ hộ nghèo (theo chuẩn nghèo đa chiều) của xã: 0,94% < Tỷ lệ hộ nghèo (theo chuẩn nghèo đa chiều) của thành phố: 3,77%.

- Năm 2024: Tỷ lệ hộ nghèo (theo chuẩn nghèo đa chiều) của xã: 0,84% < Tỷ lệ hộ nghèo (theo chuẩn nghèo đa chiều) của tỉnh Quảng Nam: 3,07%.

- Năm 2025: Tỷ lệ hộ nghèo (theo chuẩn nghèo đa chiều) của xã: 0,78% < Tỷ lệ hộ nghèo (theo chuẩn nghèo đa chiều) của thành phố Đà Nẵng: 2,48%.

Đánh giá: Đạt

Phần thứ ba

**PHƯƠNG ÁN THÀNH LẬP PHƯỜNG ĐIỆN BÀN TÂY
THUỘC THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

**I. PHƯƠNG ÁN THÀNH LẬP PHƯỜNG ĐIỆN BÀN TÂY THUỘC
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

1. Phương án thành lập phường Điện Bàn Tây

Thành lập phường Điện Bàn Tây thuộc thành phố Đà Nẵng trên cơ sở nguyên trạng toàn bộ diện tích tự nhiên 43,30 km² và quy mô dân số 44.878 người của xã Điện Bàn Tây.

Tên gọi đơn vị hành chính sau thành lập: Phường Điện Bàn Tây.

Địa giới hành chính: Giữ nguyên theo địa giới hành chính hiện hữu của xã Điện Bàn Tây, không điều chỉnh, bảo đảm tính ổn định trong quản lý và phù hợp với hồ sơ địa giới hành chính đã được xác lập. Phạm vi địa giới hành chính của phường Điện Bàn Tây được xác định theo hồ sơ địa giới hành chính và phù hợp với ranh giới trong quy hoạch phân khu đô thị Điện Bàn Tây, cụ thể như sau:

Phía Bắc và Đông Bắc: Giáp phường Điện Bàn Bắc; Phía Đông và Đông Nam: Giáp phường An Thắng; Phía Tây: Giáp xã Đại Lộc; Phía Nam: Giáp xã Gò Nổi.

Số lượng thôn thuộc xã cũ sẽ được chuyển thành số tổ dân phố thuộc phường mới đảm bảo theo quy định.

Việc thành lập phường Điện Bàn Tây trên cơ sở nguyên trạng xã Điện Bàn Tây bảo đảm ổn định địa giới hành chính, tạo thuận lợi cho tổ chức bộ máy, quản lý dân cư, quản lý đất đai, đầu tư phát triển hạ tầng và cung ứng dịch vụ công; đồng thời phù hợp với định hướng phát triển đô thị của địa phương và của thành phố Đà Nẵng.

2. Trung tâm hành chính phường

Khu vực trung tâm hành chính được bố trí tại vị trí trung tâm của địa bàn, có điều kiện thuận lợi về giao thông, kết nối với các khu dân cư, các khu chức năng và các tuyến giao thông chính trên địa bàn. Việc bố trí trung tâm hành chính tại vị trí hiện

hữu bảo đảm sự ổn định trong tổ chức bộ máy và thuận lợi cho người dân trong việc tiếp cận, giải quyết thủ tục hành chính.

Trung tâm hành chính của phường Điện Bàn Tây được xác định tại vị trí trụ sở hiện nay của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã Điện Bàn Tây, các trụ sở hiện có tiếp tục được khai thác, sử dụng phục vụ hoạt động của địa phương. Đồng thời, từng bước thực hiện sắp xếp, tập trung các cơ quan Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội về một địa điểm trung tâm nhằm bảo đảm thuận lợi trong công tác lãnh đạo, điều hành và phục vụ nhân dân; trường hợp cần thiết có thể đầu tư xây dựng mới trụ sở hành chính tập trung phù hợp với quy hoạch và điều kiện thực tế của địa phương.

Trung tâm Phục vụ hành chính công được bố trí tại khu trung tâm hành chính cùng với trụ sở Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường để thực hiện tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân, góp phần nâng cao hiệu quả cải cách hành chính và chất lượng phục vụ nhân dân.

Theo định hướng quy hoạch đô thị mới Điện Bàn Tây, khu vực trung tâm hành chính tiếp tục được xác định là khu trung tâm tổng hợp, nơi bố trí các công trình hành chính, công trình dịch vụ công và các công trình hạ tầng xã hội phục vụ dân cư. Việc duy trì và từng bước hoàn thiện trung tâm hành chính tại vị trí hiện nay phù hợp với quy hoạch và điều kiện thực tế của địa phương.

Việc xác định trung tâm hành chính phường tại vị trí hiện hữu bảo đảm không làm phát sinh nhu cầu đầu tư lớn trong giai đoạn đầu, đồng thời tạo điều kiện để từng bước nâng cấp, hoàn thiện cơ sở hạ tầng theo định hướng phát triển đô thị trong thời gian tới.

3. Tổ chức bộ máy sau khi thành lập phường

Sau khi thành lập phường Điện Bàn Tây, tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị được thực hiện theo quy định đối với đơn vị hành chính phường trong mô hình chính quyền địa phương 2 cấp, bảo đảm tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả và phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

Đảng bộ phường Điện Bàn Tây được thành lập trên cơ sở Đảng bộ xã Điện Bàn Tây hiện nay, tiếp tục thực hiện chức năng lãnh đạo toàn diện các nhiệm vụ chính trị trên địa bàn. Các tổ chức đảng trực thuộc được giữ ổn định, đồng thời rà soát, sắp xếp lại phù hợp với đơn vị hành chính mới và tổ chức không gian đô thị.

Hội đồng nhân dân phường được tổ chức theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương, thực hiện chức năng quyết định các vấn đề quan trọng của địa phương theo thẩm quyền. Ủy ban nhân dân phường được tổ chức theo quy định, thực hiện chức năng quản lý nhà nước trên địa bàn.

Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân phường được bố trí theo vị trí việc làm, thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước trên các lĩnh vực. Việc bố trí cán bộ, công chức được thực hiện trên cơ sở đội ngũ hiện có, bảo đảm phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ và quy định của pháp luật.

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường và các tổ chức chính trị - xã hội được tổ chức lại phù hợp với đơn vị hành chính phường, tiếp tục triển khai các hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ được giao, gắn với các phong trào tại cơ sở.

Lực lượng công an phường được thành lập theo quy định, thực hiện nhiệm vụ bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn. Các lực lượng khác như tổ đảm bảo an ninh trật tự cơ sở.

Lực lượng quân sự phường được thành lập theo quy định, thực hiện nhiệm vụ phục vụ nhiệm vụ quốc phòng tại địa phương.

Việc tổ chức bộ máy sau khi thành lập phường được thực hiện trên cơ sở kế thừa tổ chức hiện có, đồng thời rà soát, sắp xếp lại phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 2 cấp, bảo đảm không làm gián đoạn hoạt động quản lý nhà nước và các hoạt động kinh tế - xã hội trên địa bàn.

II. KẾT QUẢ SAU KHI THÀNH LẬP PHƯỜNG ĐIỆN BÀN TÂY THUỘC THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Sau khi thành lập, phường Điện Bàn Tây là đơn vị hành chính cấp cơ sở trực thuộc thành phố Đà Nẵng, được tổ chức và hoạt động theo mô hình chính quyền địa phương 2 cấp theo quy định của pháp luật. Toàn bộ địa giới hành chính, dân cư và các yếu tố kinh tế - xã hội của xã Điện Bàn Tây được kế thừa, bảo đảm tính ổn định và liên tục trong quản lý nhà nước trên địa bàn.

Việc thành lập phường Điện Bàn Tây tạo cơ sở để tổ chức lại đơn vị hành chính phù hợp với định hướng phát triển đô thị đã được xác định trong quy hoạch phân khu đô thị Điện Bàn Tây. Không gian phát triển của địa phương được tổ chức theo các khu chức năng đô thị, bao gồm khu trung tâm hành chính, khu dân cư, cụm công nghiệp, khu thương mại - dịch vụ và các khu vực hạ tầng kỹ thuật.

Sau khi thành lập, hệ thống tổ chức bộ máy của phường được kiện toàn theo quy định, bảo đảm thực hiện chức năng quản lý nhà nước trên địa bàn. Các cơ quan trong hệ thống chính trị được tổ chức và hoạt động theo mô hình phường, thực hiện nhiệm vụ lãnh đạo, quản lý và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh tại địa phương.

Hoạt động quản lý nhà nước trên địa bàn được thực hiện tập trung, thống nhất, phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 2 cấp, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ trên địa bàn. Việc thành lập phường tạo điều kiện để triển khai các nội dung quy hoạch phát triển đô thị, bao gồm phát triển hệ thống hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội và các khu chức năng theo quy hoạch đã được phê duyệt. Các công trình hạ tầng được tiếp tục đầu tư, nâng cấp, phục vụ nhu cầu sinh hoạt và sản xuất của người dân.

Các hoạt động kinh tế trên địa bàn tiếp tục được tổ chức và phát triển theo định hướng công nghiệp - dịch vụ, gắn với hoạt động của các khu công nghiệp, các cơ sở sản xuất, kinh doanh và các hoạt động thương mại - dịch vụ. Cơ cấu kinh tế được duy trì và chuyển dịch theo hướng phù hợp với phát triển đô thị.

Đời sống của người dân trên địa bàn được gắn với các hoạt động sản xuất, kinh doanh và các dịch vụ, tiếp tục được duy trì và phát triển theo điều kiện kinh tế

- xã hội của địa phương. Các chính sách an sinh xã hội được triển khai theo quy định, bảo đảm thực hiện các chế độ, chính sách đối với người dân.

Việc thành lập phường Điện Bàn Tây không làm thay đổi các yếu tố cơ bản về địa giới hành chính, dân cư, tổ chức sản xuất và sinh hoạt của người dân, đồng thời tạo điều kiện để nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ trên địa bàn.

Trên cơ sở các nội dung nêu trên, việc thành lập phường Điện Bàn Tây bảo đảm phù hợp với định hướng phát triển đô thị, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước và tạo điều kiện thuận lợi cho việc phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn Điện Bàn Tây trong thời gian tới.

Phần thứ tư

ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG VÀ ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN CỦA PHƯỜNG ĐIỆN BÀN TÂY THUỘC THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG SAU KHI THÀNH LẬP

I. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA PHƯỜNG ĐIỆN BÀN TÂY THUỘC THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG SAU KHI THÀNH LẬP

1. Kinh tế - xã hội

a) Tích cực

Việc thành lập phường Điện Bàn Tây tạo điều kiện để tổ chức lại các hoạt động kinh tế - xã hội theo định hướng phát triển đô thị đã được xác định trong quy hoạch phân khu đô thị Điện Bàn Tây đến năm 2050. Không gian phát triển kinh tế được tổ chức theo các khu chức năng, bao gồm khu thương mại - dịch vụ, khu dân cư và các khu vực hạ tầng kỹ thuật, góp phần hình thành cơ cấu kinh tế phù hợp với đơn vị hành chính đô thị.

Các hoạt động thương mại - dịch vụ được phát triển tại các khu dân cư và các trục giao thông chính, gắn với nhu cầu tiêu dùng của người dân và người lao động trên địa bàn. Các cơ sở kinh doanh, dịch vụ được bố trí tại các khu vực trung tâm và các khu vực có điều kiện thuận lợi về giao thông, phục vụ các hoạt động mua bán, cung ứng hàng hóa và dịch vụ. Sự phát triển của các hoạt động kinh tế tạo điều kiện nâng cao thu nhập của người dân, góp phần cải thiện đời sống và thực hiện các chính sách an sinh xã hội trên địa bàn. Thu nhập của người dân được hình thành từ các hoạt động sản xuất công nghiệp, kinh doanh dịch vụ và các hoạt động kinh tế khác.

Việc tổ chức lại đơn vị hành chính theo mô hình phường tạo điều kiện để triển khai các chính sách phát triển kinh tế - xã hội phù hợp với đặc điểm đô thị, bao gồm các chính sách về phát triển công nghiệp, thương mại - dịch vụ và phát triển hạ tầng. Các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội được triển khai gắn với quy hoạch đô thị và các điều kiện thực tế của địa phương.

Các công trình hạ tầng xã hội như giáo dục, y tế, văn hóa tiếp tục được duy trì và phát triển, phục vụ nhu cầu của người dân trên địa bàn. Việc bố trí các công trình hạ tầng xã hội gắn với phân bố dân cư và không gian đô thị, tạo điều kiện để nâng cao chất lượng đời sống của người dân. Quá trình đô thị hóa trên địa bàn được thúc đẩy thông qua việc hình thành các khu dân cư tập trung, các khu chức năng đô thị

và hệ thống hạ tầng kỹ thuật, góp phần tạo diện mạo đô thị và tổ chức lại không gian phát triển trên địa bàn.

b) Khó khăn, thách thức

Trong quá trình chuyển đổi từ xã sang phường, việc tổ chức lại các hoạt động kinh tế - xã hội theo mô hình đô thị đặt ra yêu cầu cao hơn đối với công tác quản lý và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ trên địa bàn. Một số nội dung liên quan đến quy hoạch, đầu tư và phát triển hạ tầng cần được triển khai đồng bộ để bảo đảm phù hợp với định hướng phát triển đô thị.

Hệ thống hạ tầng kỹ thuật trên địa bàn, bao gồm giao thông, cấp nước, thoát nước hiện nay chưa được đầu tư đồng bộ theo quy hoạch. Việc phát triển các khu dân cư và các hoạt động kinh tế trong điều kiện hạ tầng chưa hoàn thiện có thể phát sinh yêu cầu đầu tư, nâng cấp trong thời gian tới. Cơ cấu kinh tế đô thị phát triển chưa đồng bộ, khả năng khai thác tiềm năng và lợi thế địa phương còn hạn chế, vẫn phụ thuộc nhiều vào định hướng phát triển chung của khu vực và các địa phương lân cận, do đó chưa khai thác được toàn bộ tiềm năng của địa phương.

Hệ thống thoát nước trên địa bàn chủ yếu là hệ thống thoát nước tự nhiên và các công trình nhỏ lẻ, chưa được đầu tư đồng bộ theo quy hoạch. Việc thoát nước mưa và nước thải sinh hoạt phụ thuộc vào điều kiện tự nhiên và các công trình hiện có, cần được từng bước hoàn thiện theo quy hoạch đô thị.

Quá trình gia tăng dân số cơ học do phát triển công nghiệp và dịch vụ đặt ra yêu cầu đối với việc phát triển nhà ở, hạ tầng xã hội và các dịch vụ đô thị. Việc bố trí các khu dân cư và các công trình hạ tầng cần được thực hiện theo quy hoạch, bảo đảm phù hợp với tốc độ phát triển dân cư.

c) Giải pháp

Để bảo đảm phát triển kinh tế - xã hội sau khi thành lập phường phù hợp với định hướng quy hoạch đô thị, cần triển khai đồng bộ các giải pháp trong việc tổ chức không gian phát triển và đầu tư hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội. Việc triển khai các dự án phát triển được thực hiện theo quy hoạch phân khu đô thị Điện Bàn Tây đến năm 2050 và các quy hoạch liên quan.

Công tác phát triển công nghiệp tiếp tục được triển khai tại các cụm công nghiệp theo quy hoạch, gắn với việc thu hút đầu tư và tổ chức sản xuất. Các hoạt động thương mại - dịch vụ được phát triển tại các khu dân cư và các trục giao thông, phục vụ nhu cầu của người dân và người lao động.

Việc đầu tư, nâng cấp hệ thống hạ tầng kỹ thuật được thực hiện theo lộ trình, bao gồm hệ thống giao thông, cấp điện, cấp nước, thoát nước và xử lý chất thải. Các công trình hạ tầng được bố trí phù hợp với không gian đô thị và nhu cầu phát triển của địa phương.

Công tác quản lý dân cư và phát triển nhà ở được triển khai gắn với quy hoạch, bảo đảm việc bố trí dân cư phù hợp với không gian đô thị và điều kiện hạ tầng. Các khu dân cư được phát triển theo quy hoạch, gắn với hệ thống hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội.

Việc triển khai các chính sách an sinh xã hội và phát triển nguồn nhân lực được thực hiện nhằm nâng cao chất lượng đời sống của người dân và đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn. Các nội dung phát triển kinh tế - xã hội được tổ chức thực hiện gắn với quy hoạch và điều kiện thực tế của địa phương, bảo đảm phù hợp với mô hình đơn vị hành chính phường và định hướng phát triển của đô thị.

2. Quản lý hành chính

a) Tích cực

Việc thành lập phường Điện Bàn Tây tạo điều kiện để tổ chức lại hoạt động quản lý nhà nước theo mô hình chính quyền đô thị, phù hợp với đặc điểm dân cư tập trung và quá trình phát triển công nghiệp, thương mại - dịch vụ trên địa bàn. Các chức năng quản lý nhà nước được thực hiện theo mô hình chính quyền địa phương 2 cấp, không còn cấp trung gian, góp phần nâng cao tính tập trung, thống nhất trong chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ.

Công tác quản lý đất đai, xây dựng và trật tự đô thị được thực hiện gắn với quy hoạch phân khu đô thị Điện Bàn Tây đến năm 2050, trong đó các khu chức năng như khu dân cư, công nghiệp, thương mại - dịch vụ được xác định rõ trong không gian phát triển. Việc chuyển đổi từ đơn vị hành chính nông thôn sang đơn vị hành chính đô thị tạo điều kiện để áp dụng các cơ chế, công cụ quản lý phù hợp với yêu cầu quản lý đô thị.

Công tác quản lý dân cư và cung cấp dịch vụ công được thực hiện tập trung tại trung tâm hành chính phường, thông qua bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa. Việc tổ chức lại đơn vị hành chính tạo điều kiện để nâng cao chất lượng phục vụ người dân và tổ chức, gắn với việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và giải quyết thủ tục hành chính.

b) Khó khăn, thách thức

Trong quá trình chuyển đổi từ xã sang phường, việc tổ chức lại bộ máy và điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan có thể phát sinh yêu cầu rà soát, sắp xếp lại đội ngũ cán bộ, công chức theo vị trí việc làm, phù hợp với mô hình quản lý đô thị. Một số nội dung liên quan đến tổ chức, phân công nhiệm vụ và quy chế hoạt động cần được điều chỉnh cho phù hợp với đơn vị hành chính mới.

Việc thay đổi đơn vị hành chính dẫn đến yêu cầu cập nhật, điều chỉnh các loại hồ sơ, giấy tờ hành chính của người dân và tổ chức, bao gồm các thông tin liên quan đến địa chỉ hành chính, dữ liệu quản lý và các thủ tục hành chính. Quá trình này cần được thực hiện theo lộ trình, bảo đảm đồng bộ và thống nhất.

Công tác quản lý đô thị, đặc biệt trong các lĩnh vực đất đai, xây dựng, trật tự đô thị và hạ tầng kỹ thuật, đòi hỏi yêu cầu cao hơn so với mô hình quản lý cấp xã trước đây, cần có sự thích ứng trong tổ chức thực hiện và nâng cao năng lực quản lý của đội ngũ cán bộ, công chức.

c) Giải pháp

Để bảo đảm việc tổ chức quản lý nhà nước sau khi thành lập phường Điện Bàn Tây được thực hiện hiệu quả, cần triển khai đồng bộ các giải pháp trong việc kiện toàn tổ chức bộ máy, phân công nhiệm vụ và xây dựng quy chế làm việc phù hợp

với mô hình chính quyền đô thị. Việc bố trí, sắp xếp đội ngũ cán bộ, công chức được thực hiện theo vị trí việc làm, bảo đảm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ quản lý nhà nước trên địa bàn. Công tác rà soát, cập nhật và điều chỉnh các hồ sơ, dữ liệu hành chính được triển khai theo kế hoạch, bảo đảm tính thống nhất và đồng bộ trong quản lý. Các thủ tục hành chính được tổ chức thực hiện tại trung tâm hành chính phường, bảo đảm thuận lợi cho người dân và tổ chức trong quá trình giao dịch.

Việc tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý nhà nước và giải quyết thủ tục hành chính được triển khai, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý và chất lượng phục vụ. Đồng thời, công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ, công chức được thực hiện nhằm đáp ứng yêu cầu quản lý đô thị.

3. Tác động về đất đai và môi trường

a) Tích cực

Việc thành lập phường Điện Bàn Tây tạo điều kiện để tổ chức công tác quản lý môi trường theo hướng phù hợp với đơn vị hành chính đô thị, gắn với quy hoạch phát triển không gian và hệ thống hạ tầng kỹ thuật trên địa bàn. Công tác quản lý môi trường được thực hiện thống nhất, đồng bộ với các lĩnh vực quản lý nhà nước khác, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến bảo vệ môi trường.

Hoạt động thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn được tổ chức thực hiện theo kế hoạch, phục vụ nhu cầu của người dân tại các khu dân cư.

Công tác tuyên truyền, vận động người dân tham gia bảo vệ môi trường được triển khai thông qua các hoạt động tại khu dân cư, gắn với các phong trào xây dựng đời sống văn hóa và bảo vệ môi trường. Các hoạt động này góp phần nâng cao nhận thức của người dân trong việc giữ gìn vệ sinh môi trường tại nơi cư trú.

Theo định hướng quy hoạch phân khu đô thị Điện Bàn Tây, hệ thống hạ tầng kỹ thuật, bao gồm hệ thống thoát nước, xử lý chất thải và các công trình môi trường, được xác định và bố trí trong không gian đô thị, tạo cơ sở để triển khai các hoạt động quản lý môi trường theo quy hoạch.

b) Hạn chế, khó khăn

Hệ thống thoát nước mưa và nước thải sinh hoạt trên địa bàn hiện nay chủ yếu là hệ thống thoát nước tự nhiên và các công trình nhỏ lẻ, chưa được đầu tư đồng bộ theo quy hoạch. Việc thoát nước phụ thuộc vào điều kiện địa hình và các công trình hiện có, chưa hình thành hệ thống thoát nước đô thị hoàn chỉnh.

Tỷ lệ hộ gia đình sử dụng nước sạch từ công trình cấp nước sạch nông thôn tập trung trên địa bàn xã Điện Bàn Tây là 46,32%, còn lại người dân sử dụng nguồn nước tự khai thác. Việc sử dụng các nguồn nước này đặt ra yêu cầu đối với công tác quản lý, kiểm soát chất lượng nước và bảo vệ nguồn nước trên địa bàn.

Hoạt động thu gom chất thải rắn sinh hoạt đã được tổ chức thực hiện, tuy nhiên việc bố trí các điểm tập kết, thu gom và vận chuyển rác thải cần được tiếp tục rà soát, điều chỉnh phù hợp với sự phát triển của các khu dân cư và gia tăng dân số trên địa bàn.

c) Giải pháp

Để bảo đảm công tác bảo vệ môi trường phù hợp với định hướng phát triển đô thị, cần triển khai các giải pháp trong việc đầu tư, hoàn thiện hệ thống hạ tầng môi trường theo quy hoạch phân khu đô thị Điện Bàn Tây đến năm 2050. Hệ thống thoát nước mưa và nước thải sinh hoạt được từng bước đầu tư xây dựng, bảo đảm phù hợp với không gian đô thị và nhu cầu phát triển.

Việc mở rộng hệ thống cấp nước sạch tập trung được triển khai theo lộ trình, nâng cao tỷ lệ dân cư được sử dụng nước sạch, đồng thời bảo đảm việc quản lý và khai thác nguồn nước theo quy định. Các công trình cấp nước được bố trí phù hợp với phân bố dân cư và không gian đô thị.

Công tác thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn được tổ chức thực hiện theo quy hoạch, bảo đảm phù hợp với sự phát triển của các khu dân cư và gia tăng dân số. Các điểm tập kết rác thải được bố trí hợp lý, phục vụ công tác thu gom và vận chuyển.

Công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của người dân về bảo vệ môi trường được tiếp tục triển khai, gắn với các hoạt động tại khu dân cư và các chương trình phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn.

4. Tác động đến kiến trúc đô thị, cảnh quan

a) Tích cực

Việc thành lập phường Điện Bàn Tây tạo điều kiện để tổ chức không gian kiến trúc và cảnh quan theo định hướng quy hoạch phân khu đô thị Điện Bàn Tây đến năm 2050, bảo đảm sự thống nhất giữa quản lý hành chính và tổ chức không gian đô thị trên địa bàn. Các khu chức năng đô thị được xác định rõ trong quy hoạch, bao gồm khu trung tâm hành chính, khu dân cư, khu thương mại - dịch vụ và hệ thống hạ tầng kỹ thuật, tạo cơ sở để tổ chức kiến trúc và cảnh quan phù hợp với từng khu vực.

Không gian đô thị được hình thành gắn với hệ thống các trục giao thông chính, trong đó các khu dân cư, công trình dịch vụ và các công trình công cộng được bố trí dọc theo các tuyến giao thông, tạo nên cấu trúc không gian đô thị liên kết. Các khu dân cư hiện hữu và các khu vực phát triển mới được tổ chức theo quy hoạch, góp phần hình thành các khu vực có tính chất đô thị rõ nét.

Việc bố trí các công trình hạ tầng xã hội như trường học, cơ sở y tế, nhà văn hóa và các công trình phục vụ sinh hoạt cộng đồng được thực hiện theo quy hoạch, gắn với phân bố dân cư và nhu cầu sử dụng. Các công trình này góp phần hình thành không gian cảnh quan đô thị tại các khu vực dân cư.

Việc thành lập phường tạo điều kiện để triển khai các quy định về quản lý kiến trúc, xây dựng và cảnh quan đô thị theo quy định đối với đơn vị hành chính đô thị, góp phần bảo đảm trật tự xây dựng và hình thành diện mạo đô thị trên địa bàn.

b) Khó khăn, thách thức

Không gian kiến trúc và cảnh quan trên địa bàn hiện nay được hình thành qua nhiều giai đoạn phát triển, bao gồm các khu dân cư hiện hữu và các khu vực phát triển mới, do đó chưa có sự đồng bộ về kiến trúc và cảnh quan theo quy hoạch.

Hệ thống hạ tầng kỹ thuật, đặc biệt là giao thông, thoát nước và các công trình hạ tầng khác, chưa được đầu tư đồng bộ theo quy hoạch, ảnh hưởng đến việc tổ chức không gian kiến trúc và cảnh quan tại một số khu vực.

Việc phát triển các khu dân cư tại một số khu vực còn mang tính tự phát, chưa gắn chặt với quy hoạch chi tiết, dẫn đến sự thiếu đồng bộ trong bố trí công trình và tổ chức không gian cảnh quan.

Quá trình gia tăng dân số cơ học và phát triển các hoạt động kinh tế đặt ra yêu cầu đối với việc quản lý xây dựng và kiểm soát kiến trúc đô thị, cần được thực hiện phù hợp với quy hoạch và các quy định hiện hành.

c) Giải pháp

Để bảo đảm việc tổ chức không gian kiến trúc và cảnh quan phù hợp với định hướng phát triển đô thị, cần triển khai các giải pháp trong việc quản lý và quy hoạch phân khu đô thị Điện Bàn Tây đến năm 2050 và các quy hoạch liên quan.

Công tác quản lý xây dựng được thực hiện theo quy hoạch, bảo đảm việc xây dựng các công trình phù hợp với chức năng sử dụng đất và định hướng không gian đô thị. Việc cấp phép xây dựng và kiểm tra trật tự xây dựng được triển khai theo quy định, góp phần bảo đảm sự đồng bộ trong kiến trúc và cảnh quan.

Việc đầu tư, nâng cấp hệ thống hạ tầng kỹ thuật được thực hiện theo lộ trình, bao gồm hệ thống giao thông, cấp nước, thoát nước và các công trình hạ tầng khác, tạo điều kiện để hoàn thiện không gian đô thị và cảnh quan trên địa bàn.

Công tác quy hoạch chi tiết các khu chức năng được triển khai, làm cơ sở để tổ chức không gian kiến trúc và cảnh quan tại từng khu vực, bao gồm khu dân cư, khu thương mại - dịch vụ và các khu vực khác.

Việc tổ chức các khu dân cư mới được thực hiện theo quy hoạch, gắn với hệ thống hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội, bảo đảm phù hợp với điều kiện phát triển đô thị. Các nội dung này được triển khai gắn với quá trình phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn.

5. Tác động về quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội

a) Tích cực

Việc thành lập phường Điện Bàn Tây tạo điều kiện thuận lợi để tổ chức thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, an ninh và bảo đảm trật tự, an toàn xã hội theo mô hình quản lý đô thị, phù hợp với xu thế phát triển kinh tế - xã hội, tốc độ đô thị hóa và đặc điểm dân cư tập trung trên địa bàn. Đây là cơ sở quan trọng để nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trong tình hình mới.

Việc tổ chức bộ máy, bố trí lực lượng theo mô hình chính quyền đô thị, trong đó lực lượng Công an phường được kiện toàn theo quy định, sẽ góp phần nâng cao năng lực nắm tình hình, quản lý địa bàn, quản lý dân cư, quản lý cư trú, kịp thời phát hiện, phòng ngừa, đấu tranh, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật, giữ vững ổn định an ninh chính trị và trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn.

Cùng với đó, việc đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ trong công tác quản lý nhà nước về an ninh, trật tự, đặc biệt là việc đầu tư, khai thác hệ thống camera

giám sát an ninh tại các khu vực trọng điểm, tuyến giao thông chính, khu dân cư tập trung sẽ góp phần nâng cao hiệu quả công tác giám sát, phòng ngừa, phát hiện, xử lý các vụ việc liên quan đến an ninh, trật tự.

Phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc tiếp tục được củng cố, phát triển gắn với việc kiện toàn lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở, phát huy vai trò tự quản, tự phòng, tự bảo vệ trong Nhân dân, góp phần xây dựng môi trường đô thị an toàn, văn minh.

Đối với nhiệm vụ quốc phòng, việc thành lập phường tạo điều kiện thuận lợi trong công tác xây dựng nền quốc phòng toàn dân gắn với thể trận an ninh nhân dân; củng cố khu vực phòng thủ; tổ chức, quản lý, huấn luyện lực lượng dân quân tự vệ, lực lượng dự bị động viên và thực hiện nhiệm vụ sẵn sàng chiến đấu phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

b) Khó khăn, thách thức

Bên cạnh những thuận lợi, quá trình chuyển đổi từ mô hình quản lý hành chính nông thôn sang mô hình quản lý đô thị cũng đặt ra một số khó khăn, thách thức đối với công tác quốc phòng, an ninh và bảo đảm trật tự, an toàn xã hội.

Quá trình phát triển đô thị, mở rộng các hoạt động thương mại, dịch vụ, thu hút lao động và gia tăng dân số cơ học sẽ làm tăng số lượng người đến cư trú, học tập, lao động, sản xuất, kinh doanh trên địa bàn, đặt ra yêu cầu cao hơn đối với công tác quản lý dân cư, quản lý cư trú, quản lý ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự cũng như công tác phòng ngừa, đấu tranh với các loại tội phạm và tệ nạn xã hội.

Hệ thống kết cấu hạ tầng đô thị, các khu dân cư mới, các tuyến giao thông, công trình công cộng trong quá trình đầu tư, hoàn thiện có thể phát sinh những vấn đề mới liên quan đến an ninh, trật tự, trật tự công cộng, trật tự an toàn giao thông, phòng cháy, chữa cháy, đòi hỏi phải có sự đầu tư đồng bộ về lực lượng, phương tiện, trang thiết bị và giải pháp quản lý phù hợp.

Việc chuyển đổi mô hình tổ chức đơn vị hành chính cũng đặt ra yêu cầu tiếp tục rà soát, kiện toàn tổ chức bộ máy, phân công nhiệm vụ, hoàn thiện cơ chế phối hợp giữa các lực lượng trong thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, an ninh, bảo đảm phù hợp với mô hình chính quyền đô thị.

c) Giải pháp

Sau khi thành lập phường Điện Bàn Tây, tiếp tục quán triệt và tổ chức thực hiện nghiêm các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về nhiệm vụ quốc phòng, an ninh; gắn nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội với củng cố quốc phòng, an ninh, xây dựng thể trận quốc phòng toàn dân gắn với thể trận an ninh nhân dân vững chắc.

Kiện toàn tổ chức bộ máy, bố trí lực lượng Công an phường, Ban Chỉ huy quân sự phường và các lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở theo đúng quy định; bảo đảm đủ điều kiện về nhân lực, phương tiện, trang thiết bị phục vụ công tác, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong điều kiện quản lý đô thị.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, khai thác hiệu quả Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, dữ liệu chuyên ngành và hệ thống camera giám sát an ninh trong công tác quản lý dân cư, quản lý cư trú, quản lý địa bàn, kịp thời phát hiện, phòng ngừa, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật.

Tiếp tục củng cố, nâng cao chất lượng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; phát huy vai trò của các tổ chức chính trị - xã hội, lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở và Nhân dân trong công tác phòng ngừa, đấu tranh phòng, chống tội phạm, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội.

Tăng cường công tác xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, lực lượng dự bị động viên; tổ chức huấn luyện, diễn tập, trực sẵn sàng chiến đấu theo kế hoạch; chủ động xây dựng và triển khai các phương án bảo đảm quốc phòng, an ninh, phòng chống thiên tai, phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong mọi tình huống.

6. Tác động về kinh phí

a) Tích cực

Việc thành lập phường Điện Bàn Tây tạo điều kiện thúc đẩy phát triển đô thị, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước và tăng khả năng huy động nguồn lực tài chính. Quá trình đô thị hóa diễn ra mạnh hơn kéo theo phát triển thương mại – dịch vụ, nguồn thu từ hoạt động kinh doanh và dịch vụ đô thị có xu hướng tăng.

Giá trị quyền sử dụng đất và khả năng khai thác quỹ đất được nâng lên, tạo thêm nguồn lực cho đầu tư và phát triển. Hạ tầng đô thị được quan tâm đầu tư đồng bộ hơn, từ đó thu hút doanh nghiệp và các dự án đầu tư.

b) Khó khăn, thách thức

Việc thành lập phường trong giai đoạn đầu cần nguồn kinh phí lớn để đầu tư nâng cấp hạ tầng đô thị như giao thông, điện chiếu sáng, thoát nước, xử lý chất thải, cảnh quan đô thị.

c) Giải pháp

Việc đầu tư nâng cấp hạ tầng đô thị cần xác định thứ tự ưu tiên đầu tư; tập trung đầu tư các công trình thiết yếu. Kết hợp nguồn vốn ngân sách với xã hội hóa và huy động các nguồn hợp pháp khác.

Quản lý hoạt động hiệu quả, chống làm thất thu ngân sách,

II. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN CỦA PHƯỜNG ĐIỆN BÀN TÂY SAU KHI THÀNH LẬP

1. Quan điểm

Việc phát triển phường Điện Bàn Tây sau khi thành lập được thực hiện trên cơ sở bám sát quy hoạch phân khu đô thị Điện Bàn Tây đến năm 2050 đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, bảo đảm sự thống nhất giữa tổ chức đơn vị hành chính với tổ chức không gian phát triển đô thị, làm cơ sở để quản lý và phát triển đồng bộ trên địa bàn.

Phát triển phường Điện Bàn Tây theo hướng đô thị gắn với công nghiệp, thương mại – dịch vụ, trong đó thương mại – dịch vụ giữ vai trò động lực, kết hợp với phát

triển công nghiệp – xây dựng, hình thành cơ cấu kinh tế phù hợp với đơn vị hành chính đô thị.

Tổ chức không gian đô thị theo cấu trúc các khu chức năng đã được xác định trong quy hoạch, bao gồm khu trung tâm hành chính, khu dân cư, khu công nghiệp, khu thương mại - dịch vụ và hệ thống hạ tầng kỹ thuật, bảo đảm tính liên kết, không chia cắt và phù hợp với định hướng phát triển lâu dài.

Phát triển đô thị gắn với đầu tư, hoàn thiện hệ thống hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội theo quy hoạch, trong đó ưu tiên các công trình giao thông, cấp điện, cấp nước, thoát nước và các công trình phục vụ dân cư, bảo đảm phục vụ nhu cầu phát triển và nâng cao chất lượng đời sống nhân dân.

Phát triển kinh tế - xã hội gắn với chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng tăng tỷ trọng công nghiệp - xây dựng và thương mại - dịch vụ, giảm dần tỷ trọng nông nghiệp, phù hợp với đặc điểm của đơn vị hành chính đô thị.

Quản lý phát triển đô thị gắn với bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội và bảo vệ môi trường, bảo đảm sự ổn định trong quá trình phát triển.

Phát triển phường Điện Bàn Tây trên cơ sở kế thừa các điều kiện hiện có, đồng thời từng bước hoàn thiện theo định hướng quy hoạch, phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 2 cấp và yêu cầu quản lý đô thị.

2. Một số mục tiêu cụ thể

Huy động mọi nguồn lực, khai thác hiệu quả tiềm năng, lợi thế; đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng bền vững; nâng cao chất lượng các lĩnh vực văn hóa - xã hội; giữ vững ổn định chính trị, bảo đảm trật tự an toàn xã hội; nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân; giải quyết việc làm; phát triển giáo dục - đào tạo; tăng cường quốc phòng - an ninh; phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu kinh tế - xã hội chủ yếu trong thời gian tới.

a) Kinh tế

Phát triển kinh tế phường Điện Bàn Tây theo định hướng công nghiệp - xây dựng và thương mại - dịch vụ, gắn với quy hoạch phân khu đô thị Điện Bàn Tây đến năm 2050, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, tạo việc làm và chuyển dịch cơ cấu lao động.

Tổ chức không gian phát triển kinh tế theo các khu chức năng đã được xác định trong quy hoạch, trong đó khu đô thị được bố trí tập trung, gắn với các trục giao thông đối ngoại; các hoạt động thương mại - dịch vụ được phát triển tại khu vực trung tâm, các trục giao thông chính và các khu dân cư; sản xuất nông nghiệp được duy trì tại các khu vực phù hợp với quy hoạch, từng bước chuyển đổi theo định hướng phát triển đô thị.

Phấn đấu duy trì và nâng cao tốc độ tăng trưởng tổng giá trị sản xuất trên địa bàn bình quân hằng năm theo Nghị quyết Đại hội; thu hút đầu tư và phát triển các ngành nghề sản xuất phù hợp với định hướng quy hoạch.

Tăng trưởng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn bảo đảm thu đạt 100% dự toán giao, gắn với việc phát triển các hoạt động sản xuất, kinh doanh và khai thác hiệu quả các nguồn lực trên địa bàn.

Đẩy mạnh phát triển thương mại - dịch vụ theo hướng gắn với các khu dân cư, các khu công nghiệp và các trục giao thông chính, hình thành các khu vực cung ứng dịch vụ phục vụ sản xuất và đời sống dân cư đô thị; phát triển hệ thống cơ sở kinh doanh, dịch vụ phù hợp với quy mô dân số và định hướng phát triển đô thị.

Chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng tăng tỷ trọng công nghiệp - xây dựng và thương mại - dịch vụ, phấn đấu đạt trên 80% trong tổng giá trị sản xuất; giảm dần tỷ trọng nông nghiệp, phù hợp với đặc điểm của đơn vị hành chính phường.

Gắn phát triển kinh tế với phát triển nguồn nhân lực, trong đó chú trọng đào tạo lao động phục vụ các hoạt động thương mại - dịch vụ; nâng cao tỷ lệ lao động phi nông nghiệp trên địa bàn đạt từ 80% trở lên, phù hợp với tiêu chuẩn đơn vị hành chính phường.

b) Quy hoạch, phát triển đô thị, xây dựng, môi trường

Phát triển hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng đô thị phường Điện Bàn Tây theo quy hoạch phân khu đô thị Điện Bàn Tây đến năm 2050, bảo đảm tổ chức không gian đô thị đồng bộ, liên kết giữa các khu chức năng và phù hợp với định hướng phát triển của thành phố Đà Nẵng.

Tập trung hoàn thiện hệ thống giao thông theo quy hoạch, trong đó các trục giao thông chính giữ vai trò kết nối giữa khu trung tâm hành chính, các khu dân cư và các khu công nghiệp trên địa bàn. Hệ thống giao thông được đầu tư, nâng cấp theo lộ trình, bảo đảm khả năng lưu thông, kết nối nội vùng và kết nối với các khu vực lân cận.

Phát triển hệ thống giao thông nội bộ tại các khu dân cư và khu công nghiệp theo quy hoạch, bảo đảm tổ chức giao thông hợp lý, phục vụ nhu cầu đi lại, vận chuyển hàng hóa và tổ chức không gian đô thị. Các tuyến giao thông được bố trí gắn với các khu chức năng, tạo điều kiện thuận lợi cho việc tổ chức sản xuất, kinh doanh và sinh hoạt của người dân.

Từng bước hoàn thiện hệ thống cấp điện, bảo đảm cung cấp điện ổn định, liên tục phục vụ sản xuất tại cụm công nghiệp và nhu cầu sinh hoạt của người dân. Hệ thống lưới điện được đầu tư, nâng cấp theo quy hoạch, phù hợp với quy mô phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Đẩy mạnh phát triển hệ thống cấp nước sạch tập trung theo quy hoạch, nâng tỷ lệ dân cư được sử dụng nước sạch tập trung hiện nay lên 80% vào cuối nhiệm kỳ theo Nghị quyết Đại hội, đồng thời tiếp tục nâng cao trong các giai đoạn tiếp theo, bảo đảm đáp ứng nhu cầu sử dụng nước của người dân và các cơ sở sản xuất, kinh doanh.

Từng bước đầu tư, hoàn thiện hệ thống thoát nước mưa và nước thải sinh hoạt theo quy hoạch, thay thế dần hệ thống thoát nước tự nhiên hiện có bằng hệ thống thoát nước đô thị đồng bộ, bảo đảm yêu cầu tiêu thoát nước và bảo vệ môi trường trên địa bàn.

Phát triển hệ thống thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt theo quy hoạch, phấn đấu đến cuối nhiệm kỳ tỷ lệ thu gom chất thải rắn đạt theo Nghị quyết Đại hội, bảo đảm phù hợp với yêu cầu quản lý đô thị.

Tổ chức không gian đô thị theo các khu chức năng, trong đó khu trung tâm hành chính được phát triển theo hướng trung tâm tổng hợp; các khu dân cư được bố trí tập trung, gắn với hệ thống hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội; các khu công nghiệp được bố trí tách biệt, bảo đảm khoảng cách an toàn và phù hợp với quy hoạch.

c) Y tế

Duy trì và nâng cao chất lượng công tác y tế, bảo đảm chăm sóc sức khỏe Nhân dân; tiếp tục duy trì xã đạt chuẩn quốc gia về y tế, phù hợp với yêu cầu phát triển đô thị và nâng cao chất lượng dịch vụ y tế.

d) Giáo dục đào tạo

Phát triển giáo dục và đào tạo theo hướng nâng cao chất lượng toàn diện, gắn với phân bố dân cư theo quy hoạch đô thị. Phấn đấu 100% trường học trên địa bàn đạt chuẩn quốc gia mức độ 2, bảo đảm đáp ứng nhu cầu học tập của Nhân dân và phù hợp với quy mô dân số đô thị.

đ) Văn hóa xã hội - thông tin thể thao

Phát triển văn hóa - xã hội phường Điện Bàn Tây theo hướng toàn diện, gắn với quy hoạch phân khu đô thị Điện Bàn Tây đến năm 2050, bảo đảm sự đồng bộ giữa phát triển kinh tế với nâng cao chất lượng đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân, xây dựng con người Điện Bàn Tây phát triển toàn diện.

Tập trung nâng cao thu nhập và đời sống Nhân dân, phấn đấu đến năm 2030 thu nhập bình quân đầu người đạt khoảng 95 triệu đồng/người/năm, tăng so với năm 2025 theo Nghị quyết Đại hội; đời sống vật chất, tinh thần của người dân tiếp tục được cải thiện, phù hợp với quá trình đô thị hóa và phát triển kinh tế trên địa bàn.

Phát triển văn hóa gắn với xây dựng đời sống văn hóa tại khu dân cư, tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao phù hợp với điều kiện đô thị; bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống, đồng thời xây dựng nếp sống văn minh đô thị trên địa bàn.

Tổ chức hệ thống các thiết chế văn hóa, thể thao theo quy hoạch, bao gồm nhà văn hóa, khu sinh hoạt cộng đồng, sân thể thao, phục vụ nhu cầu sinh hoạt của Nhân dân; gắn phát triển văn hóa với phát triển không gian đô thị và các khu dân cư.

Thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, bảo đảm ổn định và từng bước nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân, đặc biệt là các đối tượng chính sách, bảo trợ xã hội; không để phát sinh hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều, phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

e) Hoạt động nội chính

(1) Tổ chức chính quyền, cải cách hành chính

Xây dựng chính quyền phường Điện Bàn Tây tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; phân công nhiệm vụ rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm gắn với kiểm tra, giám sát và đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ.

Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo, điều hành theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại, lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ.

Đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính, giảm thời gian giải quyết hồ sơ, nâng cao mức độ hài lòng của người dân và tổ chức.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong hoạt động quản lý nhà nước; thúc đẩy giải quyết thủ tục hành chính trực tuyến.

Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức theo hướng đủ phẩm chất, năng lực, trách nhiệm và đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

Thực hiện tốt công tác tiếp công dân, đối thoại với nhân dân; kịp thời giải quyết kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo ngay từ cơ sở.

(2) Công tác giữ gìn an ninh trật tự

Giữ vững ổn định chính trị, bảo đảm quốc phòng – an ninh, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn phường.

Xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc gắn với phát huy vai trò tự quản của cộng đồng dân cư.

Tăng cường phối hợp giữa lực lượng công an, quân sự và các tổ chức chính trị – xã hội trong công tác phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và vi phạm pháp luật.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của người dân.

(3) Tư pháp

Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về công tác tư pháp, hộ tịch, chứng thực và phổ biến giáo dục pháp luật; Thực hiện đầy đủ, kịp thời các thủ tục hành chính trong lĩnh vực tư pháp, bảo đảm đúng quy định pháp luật và thuận tiện cho người dân.

Đẩy mạnh công tác hòa giải ở cơ sở, giải quyết mâu thuẫn, tranh chấp ngay từ khu dân cư, góp phần giữ gìn đoàn kết trong cộng đồng.

Tăng cường tuyên truyền, phổ biến pháp luật bằng nhiều hình thức phù hợp với từng nhóm đối tượng; nâng cao nhận thức pháp luật trong nhân dân.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN SAU KHI THÀNH LẬP PHƯỜNG ĐIỆN BÀN TÂY THUỘC THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

1. Sắp xếp tổ chức bộ máy và đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

(1) Đảng ủy, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội

- Tên gọi: Đảng bộ phường Điện Bàn Tây
- Loại hình tổ chức Đảng: Đảng bộ cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở Đảng (Đảng bộ cấp xã)
- Mối quan hệ công tác với cấp ủy cấp thành phố: Chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp, thường xuyên của Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy, Thường trực Thành ủy.
- Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn: Thực hiện theo Quy định của Ban Bí thư.
- Số lượng tổ chức đảng trực thuộc: 03 đảng bộ cơ sở, 19 chi bộ cơ sở, 30 chi bộ ở khu dân cư.
- Về cơ cấu, số lượng cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy, bí thư, phó bí thư, ủy ban kiểm tra đảng ủy phường:
 - + Ban Chấp hành: 28/33 đồng chí; cơ cấu giữ nguyên như hiện nay.

+ Ban Thường vụ: 11 đồng chí, cơ cấu gồm: Bí thư, Phó Bí thư Đảng ủy phường; Chủ tịch Hội đồng nhân dân phường (*Bí thư kiêm nhiệm*); Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường; 01 Phó Chủ tịch HĐND phường; 01 Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường; Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy phường; Trưởng Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy phường; Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự phường; Trưởng Công an phường; Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường và Chánh văn phòng Đảng ủy do Ban Thường vụ Thành ủy xem xét, quyết định.

+ Thường trực Đảng ủy phường có 03 đồng chí được cơ cấu như sau: Đồng chí Bí thư Đảng ủy; 02 Phó Bí thư (01 Phó Bí thư thường trực và 01 Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường).

- Về cơ quan chuyên trách, tham mưu giúp việc Đảng ủy phường: được lập 03 cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc gồm: (1) Văn phòng Đảng ủy, (2) Ban Xây dựng Đảng, (3) Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy.

+ Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy phường, Chủ nhiệm, Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy phường theo quy định, hướng dẫn của Ủy ban Kiểm tra Trung ương.

- Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội phường (Hội Nông dân, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Cựu Chiến binh, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh): giữ nguyên số lượng như hiện nay.

Số lượng biên chế chuyên trách công tác đảng (bao gồm biên chế cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc, đơn vị sự nghiệp đảng ủy, bí thư, phó bí thư thường trực đảng ủy phường): 29 biên chế.

(2) Khối chính quyền phường

- Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường Điện Bàn Tây: được tổ chức theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương. Cơ cấu của Hội đồng nhân dân phường gồm 01 Chủ tịch kiêm nhiệm, 01 Phó Chủ tịch chuyên trách, 02 ban Hội đồng nhân dân xã và 24 đại biểu Hội đồng nhân dân.

- Cơ cấu Ủy ban nhân dân phường gồm 01 Chủ tịch, 02 Phó Chủ tịch và các Ủy viên Ủy ban nhân dân. Ủy ban nhân dân phường Điện Bàn Tây có các cơ quan chuyên môn và 01 tổ chức hành chính, 13 đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc (12 đơn vị sự nghiệp giáo dục và 01 đơn vị sự nghiệp khác).

- Sắp xếp nhân sự: Thực hiện sắp xếp, bố trí đội ngũ cán bộ, công chức hiện có sang chức danh tương đương tại phường.

- Nâng cao năng lực: Tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ quản lý đô thị cho cán bộ, công chức để đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước tại địa bàn đô thị.

(3) Khối đơn vị sự nghiệp công lập

Các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn phường, bao gồm trường học, trạm y tế và các đơn vị khác, được tổ chức, sắp xếp theo quy định của ngành và của cấp có thẩm quyền, bảo đảm phù hợp với quy mô dân số và nhu cầu phục vụ Nhân dân.

Đội ngũ viên chức tại các đơn vị sự nghiệp được bố trí theo vị trí việc làm, bảo đảm tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ theo quy định; số lượng viên chức được xác định trên cơ sở định mức và nhu cầu thực tế.

Nhìn chung, tổ chức bộ máy và đội ngũ cán bộ, công chức của phường sau khi thành lập cơ bản được kế thừa từ bộ máy và đội ngũ cán bộ, công chức của xã hiện có; đồng thời được sắp xếp, bố trí lại một số chức danh cho phù hợp với tính chất đơn vị hành chính đô thị. Trong quá trình kiện toàn tổ chức bộ máy, sẽ chú trọng bố trí đội ngũ cán bộ, công chức có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, năng lực, phẩm chất, bảo đảm tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả. Đối với đại biểu Hội đồng nhân dân phường, sẽ tổ chức bồi dưỡng kiến thức về chức năng, nhiệm vụ của Hội đồng nhân dân phường và các chuyên đề liên quan đến quản lý đô thị, xây dựng nhằm phát huy tốt hơn vai trò giám sát của Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân.

2. Thành lập Công an phường Điện Bàn Tây

Sau khi thành lập phường Điện Bàn Tây, tổ chức Công an phường Điện Bàn Tây được thành lập trên cơ sở chuyển nguyên trạng tổ chức, biên chế, cơ sở vật chất, trang thiết bị và các điều kiện bảo đảm hoạt động của Công an xã Điện Bàn Tây hiện nay theo đúng quy định của pháp luật, hướng dẫn của Bộ Công an và chỉ đạo của Công an cấp trên, bảo đảm tính kế thừa, ổn định, liên tục, không làm gián đoạn công tác bảo đảm an ninh, trật tự trên địa bàn.

Công an phường Điện Bàn Tây được tổ chức theo mô hình Công an nhân dân chính quy tại cấp cơ sở, đặt dưới sự lãnh đạo trực tiếp, toàn diện của Đảng ủy phường; sự quản lý nhà nước của Ủy ban nhân dân phường; đồng thời chịu sự chỉ đạo, quản lý, hướng dẫn về tổ chức, nghiệp vụ của Công an cấp trên theo quy định của pháp luật.

Về tổ chức bộ máy và biên chế, Công an phường được bố trí Trưởng Công an phường, các Phó Trưởng Công an phường và cán bộ, chiến sĩ theo biên chế được cấp có thẩm quyền giao, bảo đảm phù hợp với quy mô dân số, diện tích tự nhiên, đặc điểm địa bàn, tình hình an ninh, trật tự và yêu cầu nhiệm vụ trong điều kiện quản lý đô thị.

Công an phường có trách nhiệm tham mưu cấp ủy, chính quyền địa phương lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội; chủ động nắm, phân tích, dự báo tình hình; kịp thời phát hiện, phòng ngừa, đấu tranh, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật; thực hiện hiệu quả công tác quản lý cư trú, quản lý dân cư, quản lý ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự, công tác phòng, chống tội phạm, phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ theo quy định của pháp luật.

Đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, chuyển đổi số trong công tác quản lý nhà nước về an ninh, trật tự; khai thác hiệu quả Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, dữ liệu chuyên ngành và hệ thống camera giám sát an ninh trên địa bàn, phục vụ công tác quản lý địa bàn, quản lý đối tượng, phòng ngừa, phát hiện và xử lý kịp thời các vụ việc liên quan đến an ninh, trật tự.

Tiếp tục đầu tư, bố trí trụ sở làm việc, cơ sở vật chất, phương tiện, trang thiết bị, công cụ hỗ trợ và các điều kiện bảo đảm hoạt động cho Công an phường theo quy định,

đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong điều kiện quản lý đô thị, từng bước xây dựng lực lượng Công an phường chính quy, tinh nhuệ, hiện đại.

Tăng cường mối quan hệ phối hợp giữa Công an phường với Ban Chỉ huy quân sự phường, các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể và lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở; tiếp tục củng cố, nâng cao chất lượng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, phát huy vai trò của Nhân dân trong công tác phòng ngừa, đấu tranh phòng, chống tội phạm, giữ gìn an ninh, trật tự tại địa phương.

Việc thành lập Công an phường Điện Bàn Tây là yêu cầu khách quan, phù hợp với quá trình chuyển đổi mô hình đơn vị hành chính từ xã sang phường, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về an ninh, trật tự; giữ vững ổn định chính trị, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, tạo môi trường an toàn, thuận lợi cho phát triển kinh tế - xã hội và xây dựng đô thị văn minh trên địa bàn.

3. Thành lập Ban Chỉ huy quân sự phường Điện Bàn Tây

Việc chuyển đổi từ Ban Chỉ huy Quân sự (CHQS) xã lên phường mang lại nhiều ưu điểm nổi bật, đặc biệt là theo các quy định mới nhất vào đầu năm 2026.

Nâng cao chất lượng nhân sự và chuyên môn khi Sĩ quan chính quy về cơ sở: Ban CHQS phường được tăng cường sĩ quan quân đội chính quy, quân nhân chuyên nghiệp, giúp nâng cao bản lĩnh chính trị và năng lực chuyên môn.

Chuyên nghiệp hóa đội ngũ, mang lại tư duy đổi mới, nhiệt huyết, năng động, giúp ổn định tổ chức và chấp hành nghiêm kỷ luật quân đội.

Chất lượng huấn luyện lực lượng dân quân tự vệ được đổi mới, thiết thực, chú trọng khả năng sẵn sàng chiến đấu, phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tại địa bàn đô thị.

Củng cố bộ máy và hiệu quả chỉ huy cơ chế chỉ huy thông suốt, Ban CHQS phường trực thuộc Bộ CHQS thành phố (thay vì cấp huyện), tạo cơ chế chỉ huy thống nhất, trực tiếp, giúp việc xử lý các tình huống khẩn cấp nhanh chóng, hiệu quả.

Chính sách hậu phương quân đội được đảm bảo quyền lợi, giúp sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp yên tâm công tác tại cơ sở.

Theo các chức danh trong Ban CHQS cấp phường có mức phụ cấp cụ thể và được hưởng các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế theo quy định mới.

Tăng cường an ninh, quốc phòng đô thị, xây dựng "lá chắn" vững chắc: Lực lượng Dân quân tự vệ phường được củng cố theo hướng "tinh, gọn, mạnh", vững vàng về chính trị và tinh thông về nghiệp vụ, từ đó nâng cao khả năng phối hợp giữa lực lượng quân sự và công an địa phương, giữ vững ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn phường.

Việc chuyển lên phường không chỉ là thay đổi tên gọi mà là quá trình "tiếp sức mạnh" cho lực lượng quân sự tại cơ sở, đáp ứng yêu cầu cao hơn về quốc phòng và an ninh đô thị.

4. Thực hiện chuyển đổi các loại giấy tờ

- Đối với các loại giấy tờ đã được cấp cho người dân, thực hiện theo điều 10 Nghị quyết 190/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội khóa XV quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước.

- Thực hiện việc chuyển đổi tên đơn vị hành chính trên cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư theo hướng dẫn của Bộ Công an.

- Thực hiện việc khắc, đổi con dấu mới đối với các cơ quan, đơn vị theo quy định của pháp luật.

- Tổ chức rà soát, thống kê các loại giấy tờ cần thực hiện chuyển đổi, bao gồm giấy tờ về hộ tịch, cư trú, đất đai, đăng ký kinh doanh, giấy phép xây dựng và các loại giấy tờ khác có liên quan đến thông tin địa danh hành chính; xây dựng kế hoạch thực hiện chuyển đổi phù hợp với từng lĩnh vực.

- Việc chuyển đổi thông tin trên các loại giấy tờ được thực hiện theo lộ trình, gắn với quá trình giải quyết thủ tục hành chính, không yêu cầu người dân, doanh nghiệp phải thực hiện đồng loạt; bảo đảm đơn giản hóa thủ tục, giảm chi phí và thời gian thực hiện.

- Tổ chức thực hiện việc niêm yết, công khai quy trình, thủ tục chuyển đổi giấy tờ tại trụ sở cơ quan hành chính và trên các phương tiện thông tin, tạo điều kiện để người dân, doanh nghiệp nắm bắt và thực hiện.

- Bố trí cán bộ hướng dẫn, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp trong quá trình thực hiện chuyển đổi các loại giấy tờ; kịp thời giải quyết các vướng mắc phát sinh, bảo đảm quá trình chuyển đổi diễn ra thuận lợi, đúng quy định.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến để người dân, doanh nghiệp hiểu rõ chủ trương và quy định về chuyển đổi giấy tờ khi thành lập phường, tạo sự đồng thuận và thống nhất trong quá trình triển khai thực hiện.

- Việc thực hiện chuyển đổi các loại giấy tờ bảo đảm đúng quy định, không làm gián đoạn các hoạt động của người dân và doanh nghiệp, góp phần ổn định tình hình và tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn phường.

Phần thứ năm KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

I. KẾT LUẬN

Xã Điện Bàn Tây thuộc thành phố Đà Nẵng có vị trí địa lý thuận lợi, là một xã thuộc thị xã Điện Bàn (cũ) - một trong những vùng có tiềm năng lớn về phát triển công nghiệp, dịch vụ và đô thị. Trong những năm gần đây, tốc độ đô thị hóa tại khu vực này diễn ra nhanh, dân số tăng, cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng giảm nông nghiệp, tăng tỷ trọng thương mại - dịch vụ.

Theo Quyết định số 773/QĐ-UBND ngày 28/02/2026 của UBND thành phố Đà Nẵng phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch thành phố Đà Nẵng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 thì Điện Bàn Tây được định hướng là đô thị mới; là trung tâm kinh tế - văn hóa - xã hội tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội cho thành phố;

Theo Công văn số 1118/UBND-SXD ngày 13/02/2026 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc triển khai Nghị quyết số 111/2025/UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về phân loại đô thị thì Điện Bàn Tây là đô thị loại III.

Bên cạnh đó, xã Điện Bàn Tây còn được kế thừa cơ sở vật chất của đô thị Điện Bàn trước đây nên hệ thống hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội cơ bản đáp ứng các tiêu chí của đơn vị hành chính đô thị. Những yếu tố này tạo tiền đề quan trọng để xem xét việc thành lập phường Điện Bàn Tây.

Qua rà soát quy định tại Điều 5 Nghị quyết số 112/2025/UBTVQH15 ngày 24 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính của phường thì xã Điện Bàn Tây đạt 5/5 tiêu chí theo quy định. Từ đó có thể khẳng định rằng xã Điện Bàn Tây bảo đảm các điều kiện cần thiết để thành lập phường theo quy định của pháp luật. Việc thành lập phường Điện Bàn Tây là phù hợp với định hướng quy hoạch phát triển đô thị của địa phương, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước trong giai đoạn mới, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi để huy động nguồn lực đầu tư, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống Nhân dân và xây dựng đô thị văn minh, hiện đại, nghĩa tình.

II. KIẾN NGHỊ

Đề nghị UBND thành phố chỉ đạo các Sở, ngành liên quan hướng dẫn xã hoàn thiện hồ sơ, trình cấp thẩm quyền phê duyệt và xem xét, trình Hội đồng nhân dân thành phố và cấp có thẩm quyền quyết định thành lập phường Điện Bàn Tây trên cơ sở toàn bộ diện tích tự nhiên và quy mô dân số của xã Điện Bàn Tây, bảo đảm phù hợp với quy hoạch phân khu đô thị đã được phê duyệt và định hướng phát triển của thành phố.

Quan tâm ưu tiên bố trí nguồn lực đầu tư hạ tầng khung cho khu vực phía Tây Nam thành phố, đặc biệt là các tuyến giao thông kết nối liên vùng giữa Điện Bàn Tây với phường Điện Bàn Bắc, xã Gò Nổi, xã Đại Lộc và khu vực Hòa Tiến nhằm tạo điều kiện thu hút đầu tư, giảm tải cho Quốc lộ 1 và tăng hiệu quả liên kết vùng. Bên cạnh đó, quan tâm bố trí nguồn vốn đầu tư nâng cấp, mở rộng các tuyến giao thông nội vùng, các tuyến kết nối giữa khu dân cư và khu trung tâm nhằm bảo đảm tính đồng bộ của hệ thống hạ tầng đô thị.

Hỗ trợ đẩy nhanh thủ tục thành lập và đầu tư hạ tầng Cụm công nghiệp Tây Điện Bàn giai đoạn 1 khoảng 40 ha; đồng thời có cơ chế ưu tiên thu hút các ngành công nghiệp sạch, công nghiệp phụ trợ, chế biến và cơ khí nhẹ phù hợp với định hướng phát triển đô thị và bảo vệ môi trường.

Quan tâm đưa Khu logistics khoảng 50 ha tại nút giao cao tốc Đà Nẵng – Quảng Ngãi và ĐT.609 vào định hướng phát triển logistics của thành phố; hỗ trợ đầu tư các tuyến giao thông kết nối và hệ thống hạ tầng kỹ thuật nhằm hình thành trung tâm trung chuyển hàng hóa, kho bãi và dịch vụ hậu cần liên vùng.

Hỗ trợ đầu tư hệ thống hạ tầng kỹ thuật đô thị như cấp nước, thoát nước, xử lý nước thải, cấp điện, viễn thông và hạ tầng số để đáp ứng yêu cầu phát triển công nghiệp, dịch vụ và quá trình đô thị hóa của địa phương trong thời gian tới.

Quan tâm hỗ trợ đầu tư tuyến đường ven sông Thu Bồn kết nối với Hội An và các địa phương lân cận nhằm khai thác tiềm năng phát triển du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng, dịch vụ ven sông và không gian cảnh quan đô thị.

Có cơ chế hỗ trợ phát triển vùng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao khoảng 38 ha tại thôn Tư; hỗ trợ chuyển giao khoa học công nghệ, xây dựng thương hiệu nông sản, liên kết tiêu thụ và thu hút doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp sinh thái.

Hỗ trợ đào tạo nghề, chuyển đổi việc làm và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực địa phương nhằm đáp ứng nhu cầu lao động cho các lĩnh vực công nghiệp, logistics, thương mại – dịch vụ và du lịch trong quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế.

Chỉ đạo các sở, ngành liên quan hướng dẫn địa phương trong việc triển khai các dự án đầu tư hạ tầng; đẩy nhanh tiến độ thẩm định, phê duyệt các dự án; tạo điều kiện thuận lợi trong công tác giải phóng mặt bằng, thu hút đầu tư và triển khai thực hiện các công trình.

Tăng cường chỉ đạo công tác quản lý quy hoạch, quản lý xây dựng, bảo đảm việc phát triển đô thị trên địa bàn Điện Bàn Tây được thực hiện đúng định hướng, đồng bộ và bền vững.

Trên đây là Đề án thành lập phường Điện Bàn Tây trên cơ sở nguyên trạng xã Điện Bàn Tây thuộc thành phố Đà Nẵng, kính trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, báo cáo cấp có thẩm quyền./.

Nơi nhận:

- UBND thành phố Đà Nẵng;
- Chủ tịch, các PCT UBND thành phố;
- Sở Nội vụ;
- TT Đảng ủy, HĐND, UB MTTQVN xã;
- CT, các PCT xã;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc xã;
- Lưu: VT, Tnv.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Võ Như Phong

Phụ lục

ĐÁNH GIÁ TIÊU CHUẨN THÀNH LẬP PHƯỜNG ĐIỆN BÀN TÂY
(Kèm theo Đề án số /ĐA-UBND ngày tháng năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã Điện Bàn Tây)

TT	TIÊU CHÍ	Theo tiêu chuẩn tại Điều 5, Nghị quyết số 112/2025/UBTVQH15	
		Hiện trạng	Đánh giá
1	Quy mô dân số (từ 21.000 người trở lên)	44.878	Đạt
2	Diện tích tự nhiên (từ 5,5 km ² trở lên)	43,30	Đạt
3	Vị trí, chức năng được xác định trong quy hoạch hoặc định hướng đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt	- Theo Quyết định số 773/QĐ-UBND ngày 28/02/2026 của UBND thành phố Đà Nẵng phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch thành phố Đà Nẵng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 thì Điện Bàn Tây được định hướng là đô thị mới; là trung tâm kinh tế - văn hóa - xã hội tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội cho thành phố. - Theo Công văn số 1118/UBND-SXD ngày 13/02/2026 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc triển khai Nghị quyết số 111/2025/UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về phân loại đô thị thì Điện Bàn Tây là đô thị loại III.	Đạt
4	Tỷ lệ quy mô dân số đô thị trên quy mô dân số của ĐVHC (từ 50% trở lên)	23.552/44.878 đạt 52,5%	Đạt
5	Cơ cấu và trình độ phát triển kinh tế - xã hội		

TT	TIÊU CHÍ	Theo tiêu chuẩn tại Điều 5, Nghị quyết số 112/2025/UBTVQH15	
		Hiện trạng	Đánh giá
5.1	Tỷ lệ tổng thu ngân sách địa phương với tổng chi ngân sách địa phương ($\geq 100\%$)	104,35 %	Đạt
5.2	Tỷ trọng công nghiệp - xây dựng và dịch vụ trong GRDP (70%)	71,3%	Đạt
5.3	Tỷ lệ lao động phi nông nghiệp ($\geq 70\%$)	78,38%	Đạt
5.4	Thu nhập bình quân đầu người trên năm cao hơn thu nhập bình quân đầu người trên năm của tỉnh, thành phố mà mình trực thuộc trong 03 năm gần nhất Năm 2023: 58,776 triệu đồng Năm 2024: 63,348 triệu đồng Năm 2025: 66,456 triệu đồng	Năm 2023: 59,81 triệu đồng Năm 2024: 65,73 triệu đồng Năm 2025: 69,12 triệu đồng	Đạt
5.5	Tỷ lệ hộ nghèo (theo chuẩn nghèo đa chiều) thấp hơn tỷ lệ hộ nghèo của tỉnh, thành phố mà mình trực thuộc trong 03 năm gần nhất Năm 2023: 3,77% Năm 2024: 3,07% Năm 2025: 2,48%	Năm 2023: 0,94% Năm 2024: 0,84% Năm 2025: 0,78%	Đạt